

Số: 425/CBTT-FLC

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FLC**
- Mã chứng khoán: **FLC**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 29, Tòa nhà Bamboo Airways số 265 đường Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: 024 – 3771 1111
- Fax: 024 – 3724 5888
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông Lê Tiến Dũng  
Chức vụ: Tổng Giám đốc

Loại thông tin công bố: ☐ định kỳ ☐ bất thường ☒ 24h ☐ theo yêu cầu

**Nội dung thông tin công bố:**

Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC (“**Công ty/Tập đoàn FLC**”) công bố thông tin về việc: Ngày 13/10/2023, Công ty nhận được các Quyết định về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế của Cục thuế thành phố Hà Nội. Cụ thể:

- Quyết định số 72345/QĐ-CTHN-QLT của Cục thuế thành phố Hà Nội đề ngày 09/10/2023 về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế;
- Quyết định số 72347/QĐ-CTHN-QLT của Cục thuế thành phố Hà Nội đề ngày 09/10/2023 về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế;
- Quyết định số 72349/QĐ-CTHN-QLT của Cục thuế thành phố Hà Nội đề ngày 09/10/2023 về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế;
- Quyết định số 72351/QĐ-CTHN-QLT của Cục thuế thành phố Hà Nội đề ngày 09/10/2023 về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế;



- [illegible]



- Quyết định số 72381/QĐ-CTHN-QLT của Cục thuế thành phố Hà Nội đề ngày 09/10/2023 về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế.

*Nội dung chi tiết theo file đính kèm.*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC vào ngày 13/10/2023 tại đường dẫn: [www.flc.vn](http://www.flc.vn), chuyên mục Cổ đông.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12345/QĐ-CTHN-QLN

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH****Về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế  
bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế****CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TP HÀ NỘI***Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019;**Căn cứ Điều 31 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Điều 1 Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;**Căn cứ Thông báo tiền thuế nợ : 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội;**Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế;***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Cưỡng chế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế tại ngân hàng để thi hành Thông báo tiền thuế nợ và tiền chậm nộp số 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội

1. Đối với: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn FLC

Mã số thuế: 0102683813

Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

2. Lý do bị cưỡng chế: Người nộp thuế có số tiền quá hạn nộp phải thực hiện cưỡng chế theo quy định tại Luật quản lý thuế.

3. Tổng số tiền bị cưỡng chế: 81.625.518.528 đồng;

Bằng chữ: (Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng chẵn./.)

Trong đó:

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1001)

10.036.174.381 đồng

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1004)

2.929.685.309 đồng

Chữ ký BCT



|                                        |                     |
|----------------------------------------|---------------------|
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1052) | 14.739.822.012 đồng |
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1053) | 46.998.021.455 đồng |
| - Tiền phạt VPHC (TM 4268)             | 11.500.000 đồng     |
| - Tiền chậm nộp phạt VPHC (TM 4272)    | 868.250 đồng        |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNCN) (TM 4917)  | 669.976.321 đồng    |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNDN) (TM 4918)  | 5.832.222.598 đồng  |
| - Tiền chậm nộp (Thuế GTGT) (TM 4931)  | 407.248.202 đồng    |

Số tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế: 1462201016396; 1506201036402; 5020201002864; 5100201012837 mở tại Ngân Hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam

**Điều 2.** Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc phải nghiêm chỉnh thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Ngân Hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam có trách nhiệm trích số tiền nêu tại Điều 1 của Quyết định này để nộp vào tài khoản số 7111 Kho bạc Nhà nước Quận Cầu Giấy. Trường hợp trên tài khoản của Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc nhỏ hơn số tiền trên quyết định cưỡng chế thì ngân hàng vẫn phải trích số tiền còn lại sau khi trừ đi số dư tối thiểu để duy trì tài khoản và tiếp tục theo dõi, trích tiếp số tiền phát sinh có trên tài khoản của đơn vị trong thời gian quyết định có hiệu lực.

Do doanh nghiệp mở tài khoản tiền gửi tại nhiều ngân hàng, để tránh việc các ngân hàng trích vượt số tiền cưỡng chế theo quy định, Cục thuế TP Hà Nội đề nghị Ngân Hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam thông báo cho cơ quan thuế (bộ phận quản lý nợ) theo địa chỉ email: lthang011.han@gdt.gov.vn, số điện thoại: 0906219126 (đồng chí: Lê Thu Hằng) ngay trước khi trích nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 10 năm 2023 đến ngày 09 tháng 11 năm 2023.

**Nơi nhận:**

- Như điều 2, điều 3;
- Phòng TTHT (để đăng trên trang thông tin điện tử của Cục Thuế);
- Phòng TTKT9;
- Lưu: VT,QLN. (7;4)



**Vũ Mạnh Cường**

Không ghi vào  
khu vực này

CƠ QUAN THU  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

## LỆNH THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Căn cứ vào quy định của pháp luật hiện hành về chế độ thu ngân sách nhà nước,

Cơ quan ra lệnh thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã CQ thu: 1054449

Đề nghị NH (KBNN): Ngân Hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam

Trích TK số: 1462201016396; 1506201036402; 5020201002864; 5100201012837 của: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Fc

Mã số thuế: 0102683813 Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Nộp vào KBNN: ..... Tỉnh, TP: Hà Nội

Để ghi thu NSNN vào TK 7111 Kho bạc nhà nước Quận Cầu Giấy

Của cơ quan thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã số: 1054449

| STT       | Nội dung các khoản nộp NS  | Mã NDKT<br>(Tiểu mục) | Mã chương | Kỳ thuế | Số tiền        |
|-----------|----------------------------|-----------------------|-----------|---------|----------------|
| 1         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1001                  | 555       |         | 10.036.174.381 |
| 2         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1004                  | 555       |         | 2.929.685.309  |
| 3         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1052                  | 555       |         | 14.739.822.012 |
| 4         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1053                  | 555       |         | 46.998.021.455 |
| 5         | Tiền phạt VPHC             | 4268                  | 555       |         | 11.500.000     |
| 6         | Tiền chậm nộp phạt VPHC    | 4272                  | 555       |         | 868.250        |
| 7         | Tiền chậm nộp (Thuế TNCN)  | 4917                  | 555       |         | 669.976.321    |
| 8         | Tiền chậm nộp (Thuế TNDN)  | 4918                  | 555       |         | 5.832.222.598  |
| 9         | Tiền chậm nộp (Thuế GTGT)  | 4931                  | 555       |         | 407.248.202    |
| Tổng cộng |                            |                       |           |         | 81.625.518.528 |

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng./

|                       |              |
|-----------------------|--------------|
| <b>PHẦN KBNN GHI:</b> |              |
| Mã ĐBHC: .....        | Nợ TK: ..... |
| Mã nguồn NSNN: .....  | Có TK: ..... |

NGÂN HÀNG A

Ngày..... tháng..... năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng

Ngày 09 tháng 10 năm 2023

CỤC TRƯỞNG



Vũ Mạnh Cường

NGÂN HÀNG B

Ngày ... tháng ... năm .....

Kế toán

Kế toán trưởng

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày.....tháng.....năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng



**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: ~~1234~~7/QĐ-CTHN-QLN

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH****Về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế  
bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế****CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TP HÀ NỘI***Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019;**Căn cứ Điều 31 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Điều 1 Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;**Căn cứ Thông báo tiền thuế nợ : 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội;**Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế;***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Cưỡng chế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế tại ngân hàng để thi hành Thông báo tiền thuế nợ và tiền chậm nộp số 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội

1. Đối với: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn FLC

Mã số thuế: 0102683813

Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

2. Lý do bị cưỡng chế: Người nộp thuế có số tiền quá hạn nộp phải thực hiện cưỡng chế theo quy định tại Luật quản lý thuế.

3. Tổng số tiền bị cưỡng chế: 81.625.518.528 đồng;

Bằng chữ: (Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng chẵn./.)

Trong đó:

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1001)

10.036.174.381 đồng

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1004)

2.929.685.309 đồng



|                                        |                     |
|----------------------------------------|---------------------|
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1052) | 14.739.822.012 đồng |
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1053) | 46.998.021.455 đồng |
| - Tiền phạt VPHC (TM 4268)             | 11.500.000 đồng     |
| - Tiền chậm nộp phạt VPHC (TM 4272)    | 868.250 đồng        |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNCN) (TM 4917)  | 669.976.321 đồng    |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNDN) (TM 4918)  | 5.832.222.598 đồng  |
| - Tiền chậm nộp (Thuế GTGT) (TM 4931)  | 407.248.202 đồng    |

Số tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế: 0021017975006; 0021017976003; 0021017979004; 0021017980000; 0051012169001; 0051012185001 mở tại Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Bảo Việt

**Điều 2.** Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc phải nghiêm chỉnh thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Bảo Việt có trách nhiệm trích số tiền nêu tại Điều 1 của Quyết định này để nộp vào tài khoản số 7111 Kho bạc Nhà nước Quận Cầu Giấy. Trường hợp trên tài khoản của Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc nhỏ hơn số tiền trên quyết định cưỡng chế thì ngân hàng vẫn phải trích số tiền còn lại sau khi trừ đi số dư tối thiểu để duy trì tài khoản và tiếp tục theo dõi, trích tiếp số tiền phát sinh có trên tài khoản của đơn vị trong thời gian quyết định có hiệu lực.

Do doanh nghiệp mở tài khoản tiền gửi tại nhiều ngân hàng, để tránh việc các ngân hàng trích vượt số tiền cưỡng chế theo quy định, Cục thuế TP Hà Nội đề nghị Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Bảo Việt thông báo cho cơ quan thuế (bộ phận quản lý nợ) theo địa chỉ email: lthang011.han@gdt.gov.vn, số điện thoại: 0906219126 (đồng chí: Lê Thu Hằng) ngay trước khi trích nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 10 năm 2023 đến ngày 07 tháng 11 năm 2023.

**Nơi nhận:**

- Như điều 2, điều 3;
- Phòng TTHT (để đăng trên trang thông tin điện tử của Cục Thuế);
- Phòng TTKT9;
- Lưu: VT,QLN. (7;4)



**Vũ Mạnh Cường**



Không ghi vào  
khu vực này

CƠ QUAN THU  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

## LỆNH THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Căn cứ vào quy định của pháp luật hiện hành về chế độ thu ngân sách nhà nước,

Cơ quan ra lệnh thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã CQ thu: 1054449

Đề nghị NH (KBNN): Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Bảo Việt

Trích TK số: 0021017975006; 0021017976003; 0021017979004; 0021017980000; 0051012169001;  
0051012185001 của: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Fic

Mã số thuế: 0102683813 Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2,  
Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Nộp vào KBNN: ..... Tỉnh, TP: Hà Nội

Để ghi thu NSNN vào TK 7111 Kho bạc nhà nước Quận Cầu Giấy

Của cơ quan thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã số: 1054449

| STT       | Nội dung các khoản nộp NS  | Mã NDKT<br>(Tiểu mục) | Mã<br>chương | Kỳ thuế | Số tiền        |
|-----------|----------------------------|-----------------------|--------------|---------|----------------|
| 1         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1001                  | 555          |         | 10.036.174.381 |
| 2         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1004                  | 555          |         | 2.929.685.309  |
| 3         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1052                  | 555          |         | 14.739.822.012 |
| 4         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1053                  | 555          |         | 46.998.021.455 |
| 5         | Tiền phạt VPHC             | 4268                  | 555          |         | 11.500.000     |
| 6         | Tiền chậm nộp phạt VPHC    | 4272                  | 555          |         | 868.250        |
| 7         | Tiền chậm nộp (Thuế TNCN)  | 4917                  | 555          |         | 669.976.321    |
| 8         | Tiền chậm nộp (Thuế TNDN)  | 4918                  | 555          |         | 5.832.222.598  |
| 9         | Tiền chậm nộp (Thuế GTGT)  | 4931                  | 555          |         | 407.248.202    |
| Tổng cộng |                            |                       |              |         | 81.625.518.528 |

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng./

|                       |              |
|-----------------------|--------------|
| <b>PHẦN KBNN GHI:</b> |              |
| Mã ĐBHC: .....        | Nợ TK: ..... |
| Mã nguồn NSNN: .....  | Có TK: ..... |

NGÂN HÀNG A

Ngày..... tháng..... năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng

Ngày 09 tháng 10 năm 2023

CỤC THUẾ TP HÀ NỘI



Vũ Mạnh Cường

NGÂN HÀNG B

Ngày ... tháng ... năm .....

Kế toán

Kế toán trưởng

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày.....tháng.....năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng

**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 72349/QĐ-CTHN-QLN

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH****Về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế  
bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế****CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TP HÀ NỘI***Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019;**Căn cứ Điều 31 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Điều 1 Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;**Căn cứ Thông báo tiền thuế nợ : 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội;**Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế;***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Cưỡng chế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế tại ngân hàng để thi hành Thông báo tiền thuế nợ và tiền chậm nộp số 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội

1. Đối với: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn FLC

Mã số thuế: 0102683813

Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

2. Lý do bị cưỡng chế: Người nộp thuế có số tiền quá hạn nộp phải thực hiện cưỡng chế theo quy định tại Luật quản lý thuế.

3. Tổng số tiền bị cưỡng chế: 81.625.518.528 đồng;

Bằng chữ: (Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng chẵn./.)

Trong đó:

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1001)

10.036.174.381 đồng

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1004)

2.929.685.309 đồng



|                                        |                     |
|----------------------------------------|---------------------|
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1052) | 14.739.822.012 đồng |
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1053) | 46.998.021.455 đồng |
| - Tiền phạt VPHC (TM 4268)             | 11.500.000 đồng     |
| - Tiền chậm nộp phạt VPHC (TM 4272)    | 868.250 đồng        |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNCN) (TM 4917)  | 669.976.321 đồng    |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNDN) (TM 4918)  | 5.832.222.598 đồng  |
| - Tiền chậm nộp (Thuế GTGT) (TM 4931)  | 407.248.202 đồng    |

Số tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế: 000176350002 mở tại Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Bưu Điện Liên Việt

**Điều 2.** Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc phải nghiêm chỉnh thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Bưu Điện Liên Việt có trách nhiệm trích số tiền nêu tại Điều 1 của Quyết định này để nộp vào tài khoản số 7111 Kho bạc Nhà nước Quận Cầu Giấy. Trường hợp trên tài khoản của Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc nhỏ hơn số tiền trên quyết định cưỡng chế thì ngân hàng vẫn phải trích số tiền còn lại sau khi trừ đi số dư tối thiểu để duy trì tài khoản và tiếp tục theo dõi, trích tiếp số tiền phát sinh có trên tài khoản của đơn vị trong thời gian quyết định có hiệu lực.

Do doanh nghiệp mở tài khoản tiền gửi tại nhiều ngân hàng, để tránh việc các ngân hàng trích vượt số tiền cưỡng chế theo quy định, Cục thuế TP Hà Nội đề nghị Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Bưu Điện Liên Việt thông báo cho cơ quan thuế (bộ phận quản lý nợ) theo địa chỉ email: lthang011.han@gdt.gov.vn, số điện thoại: 0906219126 (đồng chí: Lê Thu Hằng) ngay trước khi trích nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 10 năm 2023 đến ngày 09 tháng 11 năm 2023. /

**Nơi nhận:**

- Như điều 2, điều 3;
- Phòng TTHT (để đăng trên trang thông tin điện tử của Cục Thuế);
- Phòng TTKT9;
- Lưu: VT,QLN. (7;4)



**Vũ Mạnh Cường**

Không ghi vào  
khu vực này

CƠ QUAN THU  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

## LỆNH THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Căn cứ vào quy định của pháp luật hiện hành về chế độ thu ngân sách nhà nước,

Cơ quan ra lệnh thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã CQ thu: 1054449

Đề nghị NH (KBNN): Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Bưu Điện Liên Việt

Trích TK số: 000176350002 của: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn FLC

Mã số thuế: 0102683813 Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Nộp vào KBNN: ..... Tỉnh, TP: Hà Nội

Để ghi thu NSNN vào TK 7111 Kho bạc nhà nước Quận Cầu Giấy

Của cơ quan thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã số: 1054449

| STT       | Nội dung các khoản nộp NS  | Mã NDKT<br>(Tiểu mục) | Mã<br>chương | Kỳ thuế | Số tiền        |
|-----------|----------------------------|-----------------------|--------------|---------|----------------|
| 1         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1001                  | 555          |         | 10.036.174.381 |
| 2         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1004                  | 555          |         | 2.929.685.309  |
| 3         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1052                  | 555          |         | 14.739.822.012 |
| 4         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1053                  | 555          |         | 46.998.021.455 |
| 5         | Tiền phạt VPHC             | 4268                  | 555          |         | 11.500.000     |
| 6         | Tiền chậm nộp phạt VPHC    | 4272                  | 555          |         | 868.250        |
| 7         | Tiền chậm nộp (Thuế TNCN)  | 4917                  | 555          |         | 669.976.321    |
| 8         | Tiền chậm nộp (Thuế TNDN)  | 4918                  | 555          |         | 5.832.222.598  |
| 9         | Tiền chậm nộp (Thuế GTGT)  | 4931                  | 555          |         | 407.248.202    |
| Tổng cộng |                            |                       |              |         | 81.625.518.528 |

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng./

|                              |              |
|------------------------------|--------------|
| <b><u>PHẦN KBNN GHI:</u></b> |              |
| Mã ĐBHC: .....               | Nợ TK: ..... |
| Mã nguồn NSNN: .....         | Có TK: ..... |

### NGÂN HÀNG A

Ngày..... tháng..... năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng

Ngày 09 tháng 10 năm 2023

CỤC TRƯỞNG



Vũ Mạnh Cường

### NGÂN HÀNG B

Ngày ... tháng ... năm .....

Kế toán

Kế toán trưởng

### KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày.....tháng.....năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng



**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 42351 /QĐ-CTHN-QLN

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH****Về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế  
bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế****CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TP HÀ NỘI***Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019;**Căn cứ Điều 31 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Điều 1 Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;**Căn cứ Thông báo tiền thuế nợ : 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội;**Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế;***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Cưỡng chế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế tại ngân hàng để thi hành Thông báo tiền thuế nợ và tiền chậm nộp số 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội

1. Đối với: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn FLC

Mã số thuế: 0102683813

Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

2. Lý do bị cưỡng chế: Người nộp thuế có số tiền quá hạn nộp phải thực hiện cưỡng chế theo quy định tại Luật quản lý thuế.

3. Tổng số tiền bị cưỡng chế: 81.625.518.528 đồng;

Bằng chữ: (Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng chẵn./.)

Trong đó:

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1001)

10.036.174.381 đồng

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1004)

2.929.685.309 đồng



|                                        |                     |
|----------------------------------------|---------------------|
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1052) | 14.739.822.012 đồng |
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1053) | 46.998.021.455 đồng |
| - Tiền phạt VPHC (TM 4268)             | 11.500.000 đồng     |
| - Tiền chậm nộp phạt VPHC (TM 4272)    | 868.250 đồng        |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNCN) (TM 4917)  | 669.976.321 đồng    |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNDN) (TM 4918)  | 5.832.222.598 đồng  |
| - Tiền chậm nộp (Thuế GTGT) (TM 4931)  | 407.248.202 đồng    |

Số tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế: 112000124050; 114000153850; 116002783238; 118002816789 mở tại Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam

**Điều 2.** Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc phải nghiêm chỉnh thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam có trách nhiệm trích số tiền nêu tại Điều 1 của Quyết định này để nộp vào tài khoản số 7111 Kho bạc Nhà nước Quận Cầu Giấy. Trường hợp trên tài khoản của Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc nhỏ hơn số tiền trên quyết định cưỡng chế thì ngân hàng vẫn phải trích số tiền còn lại sau khi trừ đi số dư tối thiểu để duy trì tài khoản và tiếp tục theo dõi, trích tiếp số tiền phát sinh có trên tài khoản của đơn vị trong thời gian quyết định có hiệu lực.

Do doanh nghiệp mở tài khoản tiền gửi tại nhiều ngân hàng, để tránh việc các ngân hàng trích vượt số tiền cưỡng chế theo quy định, Cục thuế TP Hà Nội đề nghị Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam thông báo cho cơ quan thuế (bộ phận quản lý nợ) theo địa chỉ email: lthang011.han@gdt.gov.vn, số điện thoại: 0906219126 (đồng chí: Lê Thu Hằng) ngay trước khi trích nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 10 năm 2023 đến ngày 07 tháng 11 năm 2023. /

**Nơi nhận:**

- Như điều 2, điều 3;
- Phòng TTHT (để đăng trên trang thông tin điện tử của Cục Thuế);
- Phòng TTKT9;
- Lưu: VT,QLN. / (7;4)

**CỤC TRƯỞNG**



**Vũ Mạnh Cường**



Không ghi vào  
khu vực này

CƠ QUAN THU  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

## LỆNH THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Căn cứ vào quy định của pháp luật hiện hành về chế độ thu ngân sách nhà nước,

Cơ quan ra lệnh thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã CQ thu: 1054449

Đề nghị NH (KBNN): Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam

Trích TK số: 112000124050; 114000153850; 116002783238; 118002816789 của: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn FLC

Mã số thuế: 0102683813 Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Nộp vào KBNN: ..... Tỉnh, TP: Hà Nội

Để ghi thu NSNN vào TK 7111 Kho bạc nhà nước Quận Cầu Giấy

Của cơ quan thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã số: 1054449

| STT       | Nội dung các khoản nộp NS  | Mã NDKT<br>(Tiểu mục) | Mã<br>chương | Kỳ thuế | Số tiền        |
|-----------|----------------------------|-----------------------|--------------|---------|----------------|
| 1         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1001                  | 555          |         | 10.036.174.381 |
| 2         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1004                  | 555          |         | 2.929.685.309  |
| 3         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1052                  | 555          |         | 14.739.822.012 |
| 4         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1053                  | 555          |         | 46.998.021.455 |
| 5         | Tiền phạt VPHC             | 4268                  | 555          |         | 11.500.000     |
| 6         | Tiền chậm nộp phạt VPHC    | 4272                  | 555          |         | 868.250        |
| 7         | Tiền chậm nộp (Thuế TNCN)  | 4917                  | 555          |         | 669.976.321    |
| 8         | Tiền chậm nộp (Thuế TNDN)  | 4918                  | 555          |         | 5.832.222.598  |
| 9         | Tiền chậm nộp (Thuế GTGT)  | 4931                  | 555          |         | 407.248.202    |
| Tổng cộng |                            |                       |              |         | 81.625.518.528 |

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng./

|                       |              |
|-----------------------|--------------|
| <b>PHẦN KBNN GHI:</b> |              |
| Mã ĐBHC: .....        | Nợ TK: ..... |
| Mã nguồn NSNN: .....  | Có TK: ..... |

### NGÂN HÀNG A

Ngày..... tháng..... năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng



Vũ Mạnh Cường

### NGÂN HÀNG B

Ngày ... tháng ... năm .....

Kế toán

Kế toán trưởng

### KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày.....tháng.....năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng

**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: ~~42353~~ /QĐ-CTHN-QLN

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH****Về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế  
bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế****CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TP HÀ NỘI***Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019;**Căn cứ Điều 31 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Điều 1 Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;**Căn cứ Thông báo tiền thuế nợ : 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội;**Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế;***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Cưỡng chế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế tại ngân hàng để thi hành Thông báo tiền thuế nợ và tiền chậm nộp số 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội

1. Đối với: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn FLC

Mã số thuế: 0102683813

Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

2. Lý do bị cưỡng chế: Người nộp thuế có số tiền quá hạn nộp phải thực hiện cưỡng chế theo quy định tại Luật quản lý thuế.

3. Tổng số tiền bị cưỡng chế: 81.625.518.528 đồng;

Bằng chữ: (Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng chẵn./.)

Trong đó:

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1001)

10.036.174.381 đồng

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1004)

2.929.685.309 đồng



|                                        |                     |
|----------------------------------------|---------------------|
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1052) | 14.739.822.012 đồng |
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1053) | 46.998.021.455 đồng |
| - Tiền phạt VPHC (TM 4268)             | 11.500.000 đồng     |
| - Tiền chậm nộp phạt VPHC (TM 4272)    | 868.250 đồng        |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNCN) (TM 4917)  | 669.976.321 đồng    |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNDN) (TM 4918)  | 5.832.222.598 đồng  |
| - Tiền chậm nộp (Thuế GTGT) (TM 4931)  | 407.248.202 đồng    |

Số tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế: 107168866668; 666068866668  
mở tại Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Đại Chúng Việt Nam

**Điều 2.** Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc phải nghiêm chỉnh thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Đại Chúng Việt Nam có trách nhiệm trích số tiền nêu tại Điều 1 của Quyết định này để nộp vào tài khoản số 7111 Kho bạc Nhà nước Quận Cầu Giấy. Trường hợp trên tài khoản của Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc nhỏ hơn số tiền trên quyết định cưỡng chế thì ngân hàng vẫn phải trích số tiền còn lại sau khi trừ đi số dư tối thiểu để duy trì tài khoản và tiếp tục theo dõi, trích tiếp số tiền phát sinh có trên tài khoản của đơn vị trong thời gian quyết định có hiệu lực.

Do doanh nghiệp mở tài khoản tiền gửi tại nhiều ngân hàng, để tránh việc các ngân hàng trích vượt số tiền cưỡng chế theo quy định, Cục thuế TP Hà Nội đề nghị Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Đại Chúng Việt Nam thông báo cho cơ quan thuế (bộ phận quản lý nợ) theo địa chỉ email: lthang011.han@gdt.gov.vn, số điện thoại: 0906219126 (đồng chí: Lê Thu Hằng) ngay trước khi trích nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 10 năm 2023 đến ngày 07 tháng 11 năm 2023. /

**Nơi nhận:**

- Như điều 2, điều 3;
- Phòng TTHT (để đăng trên trang thông tin điện tử của Cục Thuế);
- Phòng TTKT9;
- Lưu: VT,QLN. (7;4)



**Vũ Mạnh Cường**

Không ghi vào  
khu vực này

CƠ QUAN THU  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

## LỆNH THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Căn cứ vào quy định của pháp luật hiện hành về chế độ thu ngân sách nhà nước,

Cơ quan ra lệnh thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã CQ thu: 1054449

Đề nghị NH (KBNN): Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Đại Chúng Việt Nam

Trích TK số: 107168866668; 666068866668 của: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn FLC

Mã số thuế: 0102683813 Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Nộp vào KBNN: ..... Tỉnh, TP: Hà Nội

Để ghi thu NSNN vào TK 7111 Kho bạc nhà nước Quận Cầu Giấy

Của cơ quan thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã số: 1054449

| STT       | Nội dung các khoản nộp NS  | Mã NDKT<br>(Tiểu mục) | Mã<br>chương | Kỳ thuế | Số tiền        |
|-----------|----------------------------|-----------------------|--------------|---------|----------------|
| 1         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1001                  | 555          |         | 10.036.174.381 |
| 2         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1004                  | 555          |         | 2.929.685.309  |
| 3         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1052                  | 555          |         | 14.739.822.012 |
| 4         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1053                  | 555          |         | 46.998.021.455 |
| 5         | Tiền phạt VPHC             | 4268                  | 555          |         | 11.500.000     |
| 6         | Tiền chậm nộp phạt VPHC    | 4272                  | 555          |         | 868.250        |
| 7         | Tiền chậm nộp (Thuế TNCN)  | 4917                  | 555          |         | 669.976.321    |
| 8         | Tiền chậm nộp (Thuế TNDN)  | 4918                  | 555          |         | 5.832.222.598  |
| 9         | Tiền chậm nộp (Thuế GTGT)  | 4931                  | 555          |         | 407.248.202    |
| Tổng cộng |                            |                       |              |         | 81.625.518.528 |

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng./

|                       |              |
|-----------------------|--------------|
| <b>PHẦN KBNN GHI:</b> |              |
| Mã ĐBHC: .....        | Nợ TK: ..... |
| Mã nguồn NSNN: .....  | Có TK: ..... |

NGÂN HÀNG A

Ngày..... tháng..... năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng



Vũ Mạnh Cường

NGÂN HÀNG B

Ngày ... tháng ... năm .....

Kế toán

Kế toán trưởng

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày..... tháng..... năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng



**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12355/QĐ-CTHN-QLN

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH****Về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế  
bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế****CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TP HÀ NỘI***Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019;**Căn cứ Điều 31 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Điều 1 Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;**Căn cứ Thông báo tiền thuế nợ : 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội;**Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế;***QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cưỡng chế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế tại ngân hàng để thi hành Thông báo tiền thuế nợ và tiền chậm nộp số 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội

1. Đối với: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn FLC

Mã số thuế: 0102683813

Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

2. Lý do bị cưỡng chế: Người nộp thuế có số tiền quá hạn nộp phải thực hiện cưỡng chế theo quy định tại Luật quản lý thuế.

3. Tổng số tiền bị cưỡng chế: 81.625.518.528 đồng;

Bằng chữ: (Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng chẵn./.)

Trong đó:

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1001)

10.036.174.381 đồng

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1004)

2.929.685.309 đồng



|                                        |                     |
|----------------------------------------|---------------------|
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1052) | 14.739.822.012 đồng |
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1053) | 46.998.021.455 đồng |
| - Tiền phạt VPHC (TM 4268)             | 11.500.000 đồng     |
| - Tiền chậm nộp phạt VPHC (TM 4272)    | 868.250 đồng        |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNCN) (TM 4917)  | 669.976.321 đồng    |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNDN) (TM 4918)  | 5.832.222.598 đồng  |
| - Tiền chậm nộp (Thuế GTGT) (TM 4931)  | 407.248.202 đồng    |

Số tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế: 1265566868; 2220002557; 2220102606; 2220993888; 2221916666; 2680717541; 5310460987; 5580186668; 5580470343; 12010006100337; 12610005566868; 22210000061226; 22210000993888; 22210001808888; 22210001916666; 22210370002557; 22210370102606; 26810000717541; 53110000460987; 55810000186668; 55810000188868; 55810000201668; 55810000470343; 55810000632222; 58010003239999; 60110000607359; 745100000000489 mở tại Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Đầu tư Và Phát Triển Việt Nam.

**Điều 2.** Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc phải nghiêm chỉnh thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Đầu tư Và Phát Triển Việt Nam có trách nhiệm trích số tiền nêu tại Điều 1 của Quyết định này để nộp vào tài khoản số 7111 Kho bạc Nhà nước Quận Cầu Giấy. Trường hợp trên tài khoản của Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc nhỏ hơn số tiền trên quyết định cưỡng chế thì ngân hàng vẫn phải trích số tiền còn lại sau khi trừ đi số dư tối thiểu để duy trì tài khoản và tiếp tục theo dõi, trích tiếp số tiền phát sinh có trên tài khoản của đơn vị trong thời gian quyết định có hiệu lực.

Do doanh nghiệp mở tài khoản tiền gửi tại nhiều ngân hàng, để tránh việc các ngân hàng trích vượt số tiền cưỡng chế theo quy định, Cục thuế TP Hà Nội đề nghị Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Đầu tư Và Phát Triển Việt Nam thông báo cho cơ quan thuế (bộ phận quản lý nợ) theo địa chỉ email: lthang011.han@gdt.gov.vn, số điện thoại: 0906219126 (đồng chí: Lê Thu Hằng) ngay trước khi trích nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 10 năm 2023 đến ngày 09 tháng 11 năm 2023.

**Nơi nhận:**

- Như điều 2, điều 3;
- Phòng TTHT (để đăng trên trang thông tin điện tử của Cục Thuế);
- Phòng TTKT9;
- Lưu: VT,QLN. (7;4)



**Vũ Mạnh Cường**



Không ghi vào  
khu vực này

CƠ QUAN THU  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

## LỆNH THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Căn cứ vào quy định của pháp luật hiện hành về chế độ thu ngân sách nhà nước,

Cơ quan ra lệnh thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã CQ thu: 1054449

Đề nghị NH (KBNN): Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Đầu tư Và Phát Triển Việt Nam

Trích TK số: 1265566868; 2220002557; 2220102606; 2220993888; 2221916666; 2680717541; 5310460987;  
5580186668; 5580470343; 12010006100337; 12610005566868; 22210000061226; 22210000993888;  
22210001808888; 22210001916666; 22210370002557; 22210370102606; 26810000717541; 53110000460987;  
55810000186668; 55810000188868; 55810000201668; 55810000470343; 55810000632222; 58010003239999;  
60110000607359; 74510000000489 của: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn FLC

Mã số thuế: 0102683813 Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Nộp vào KBNN: ..... Tỉnh, TP: Hà Nội

Đề ghi thu NSNN vào TK 7111 Kho bạc nhà nước Quận Cầu Giấy

Của cơ quan thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã số: 1054449

| STT       | Nội dung các khoản nộp NS  | Mã NDKT<br>(Tiểu mục) | Mã<br>chương | Kỳ thuế | Số tiền        |
|-----------|----------------------------|-----------------------|--------------|---------|----------------|
| 1         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1001                  | 555          |         | 10.036.174.381 |
| 2         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1004                  | 555          |         | 2.929.685.309  |
| 3         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1052                  | 555          |         | 14.739.822.012 |
| 4         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1053                  | 555          |         | 46.998.021.455 |
| 5         | Tiền phạt VPHC             | 4268                  | 555          |         | 11.500.000     |
| 6         | Tiền chậm nộp phạt VPHC    | 4272                  | 555          |         | 868.250        |
| 7         | Tiền chậm nộp (Thuế TNCN)  | 4917                  | 555          |         | 669.976.321    |
| 8         | Tiền chậm nộp (Thuế TNDN)  | 4918                  | 555          |         | 5.832.222.598  |
| 9         | Tiền chậm nộp (Thuế GTGT)  | 4931                  | 555          |         | 407.248.202    |
| Tổng cộng |                            |                       |              |         | 81.625.518.528 |

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng./

|                       |              |
|-----------------------|--------------|
| <b>PHẦN KBNN GHI:</b> |              |
| Mã ĐBHC: .....        | Nợ TK: ..... |
| Mã nguồn NSNN: .....  | Có TK: ..... |

NGÂN HÀNG A

Ngày..... tháng..... năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng

Ngày 09 tháng 10 năm 2023

CỤC TRƯỞNG



Vũ Mạnh Cường

NGÂN HÀNG B

Ngày ... tháng ... năm .....

Kế toán

Kế toán trưởng

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày.....tháng.....năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng



**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12351/QĐ-CTHN-QLN

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH****Về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế  
bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế****CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TP HÀ NỘI***Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019;**Căn cứ Điều 31 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Điều 1 Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;**Căn cứ Thông báo tiền thuế nợ : 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội;**Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế;***QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cưỡng chế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế tại ngân hàng để thi hành Thông báo tiền thuế nợ và tiền chậm nộp số 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội

1. Đối với: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn FLC

Mã số thuế: 0102683813

Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

2. Lý do bị cưỡng chế: Người nộp thuế có số tiền quá hạn nộp phải thực hiện cưỡng chế theo quy định tại Luật quản lý thuế.

3. Tổng số tiền bị cưỡng chế: 81.625.518.528 đồng;

Bằng chữ: (Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng chẵn./.)

Trong đó:

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1001)

10.036.174.381 đồng

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1004)

2.929.685.309 đồng



|                                        |                     |
|----------------------------------------|---------------------|
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1052) | 14.739.822.012 đồng |
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1053) | 46.998.021.455 đồng |
| - Tiền phạt VPHC (TM 4268)             | 11.500.000 đồng     |
| - Tiền chậm nộp phạt VPHC (TM 4272)    | 868.250 đồng        |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNCN) (TM 4917)  | 669.976.321 đồng    |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNDN) (TM 4918)  | 5.832.222.598 đồng  |
| - Tiền chậm nộp (Thuế GTGT) (TM 4931)  | 407.248.202 đồng    |

Số tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế: 3401010464647; 3431010004143; 3431140000088; 3431370000492 mở tại Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Hàng Hải Việt Nam

**Điều 2.** Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc phải nghiêm chỉnh thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Hàng Hải Việt Nam có trách nhiệm trích số tiền nêu tại Điều 1 của Quyết định này để nộp vào tài khoản số 7111 Kho bạc Nhà nước Quận Cầu Giấy. Trường hợp trên tài khoản của Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc nhỏ hơn số tiền trên quyết định cưỡng chế thì ngân hàng vẫn phải trích số tiền còn lại sau khi trừ đi số dư tối thiểu để duy trì tài khoản và tiếp tục theo dõi, trích tiếp số tiền phát sinh có trên tài khoản của đơn vị trong thời gian quyết định có hiệu lực.

Do doanh nghiệp mở tài khoản tiền gửi tại nhiều ngân hàng, để tránh việc các ngân hàng trích vượt số tiền cưỡng chế theo quy định, Cục thuế TP Hà Nội đề nghị Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Hàng Hải Việt Nam thông báo cho cơ quan thuế (bộ phận quản lý nợ) theo địa chỉ email: lthang011.han@gdt.gov.vn, số điện thoại: 0906219126 (đồng chí: Lê Thu Hằng) ngay trước khi trích nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 10 năm 2023 đến ngày 07 tháng 11 năm 2023. /

**Nơi nhận:**

- Như điều 2, điều 3;
- Phòng TTHT (để đăng trên trang thông tin điện tử của Cục Thuế);
- Phòng TTKT9;
- Lưu: VT,QLN. / (7;4)



**Vũ Mạnh Cường**

Không ghi vào  
khu vực này

CƠ QUAN THU  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

## LỆNH THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Căn cứ vào quy định của pháp luật hiện hành về chế độ thu ngân sách nhà nước,

Cơ quan ra lệnh thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã CQ thu: 1054449

Đề nghị NH (KBNN): Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Hàng Hải Việt Nam

Trích TK số: 3401010464647; 3431010004143; 3431140000088; 3431370000492 của: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn FLC

Mã số thuế: 0102683813 Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Nộp vào KBNN: ..... Tỉnh, TP: Hà Nội

Để ghi thu NSNN vào TK 7111 Kho bạc nhà nước Quận Cầu Giấy

Của cơ quan thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã số: 1054449

| STT       | Nội dung các khoản nộp NS  | Mã NDKT<br>(Tiểu mục) | Mã<br>chương | Kỳ thuế | Số tiền        |
|-----------|----------------------------|-----------------------|--------------|---------|----------------|
| 1         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1001                  | 555          |         | 10.036.174.381 |
| 2         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1004                  | 555          |         | 2.929.685.309  |
| 3         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1052                  | 555          |         | 14.739.822.012 |
| 4         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1053                  | 555          |         | 46.998.021.455 |
| 5         | Tiền phạt VPHC             | 4268                  | 555          |         | 11.500.000     |
| 6         | Tiền chậm nộp phạt VPHC    | 4272                  | 555          |         | 868.250        |
| 7         | Tiền chậm nộp (Thuế TNCN)  | 4917                  | 555          |         | 669.976.321    |
| 8         | Tiền chậm nộp (Thuế TNDN)  | 4918                  | 555          |         | 5.832.222.598  |
| 9         | Tiền chậm nộp (Thuế GTGT)  | 4931                  | 555          |         | 407.248.202    |
| Tổng cộng |                            |                       |              |         | 81.625.518.528 |

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng./

|                       |              |
|-----------------------|--------------|
| <b>PHẦN KBNN GHI:</b> |              |
| Mã ĐBHC: .....        | Nợ TK: ..... |
| Mã nguồn NSNN: .....  | Có TK: ..... |

NGÂN HÀNG A

Ngày..... tháng..... năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng

Ngày 09 tháng 10 năm 2023



Vũ Mạnh Cường

NGÂN HÀNG B

Ngày ... tháng ... năm .....

Kế toán

Kế toán trưởng

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày.....tháng.....năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng



**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12359/QĐ-CTHN-QLN

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH****Về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế  
bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế****CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TP HÀ NỘI***Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019;**Căn cứ Điều 31 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Điều 1 Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;**Căn cứ Thông báo tiền thuế nợ : 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội;**Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế;***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Cưỡng chế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế tại ngân hàng để thi hành Thông báo tiền thuế nợ và tiền chậm nộp số 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội**1. Đối với:** Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn FLC**Mã số thuế:** 0102683813**Địa chỉ:** Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội**2. Lý do bị cưỡng chế:** Người nộp thuế có số tiền quá hạn nộp phải thực hiện cưỡng chế theo quy định tại Luật quản lý thuế.**3. Tổng số tiền bị cưỡng chế:** 81.625.518.528 đồng;**Bằng chữ:** (Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng chẵn./.)**Trong đó:****- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1001)**

10.036.174.381 đồng

**- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1004)**

2.929.685.309 đồng



|                                        |                     |
|----------------------------------------|---------------------|
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1052) | 14.739.822.012 đồng |
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1053) | 46.998.021.455 đồng |
| - Tiền phạt VPHC (TM 4268)             | 11.500.000 đồng     |
| - Tiền chậm nộp phạt VPHC (TM 4272)    | 868.250 đồng        |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNCN) (TM 4917)  | 669.976.321 đồng    |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNDN) (TM 4918)  | 5.832.222.598 đồng  |
| - Tiền chậm nộp (Thuế GTGT) (TM 4931)  | 407.248.202 đồng    |

Số tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế: 19026030869168 mở tại Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Kỹ Thương Việt Nam

**Điều 2.** Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc phải nghiêm chỉnh thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Kỹ Thương Việt Nam có trách nhiệm trích số tiền nêu tại Điều 1 của Quyết định này để nộp vào tài khoản số 7111 Kho bạc Nhà nước Quận Cầu Giấy. Trường hợp trên tài khoản của Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc nhỏ hơn số tiền trên quyết định cưỡng chế thì ngân hàng vẫn phải trích số tiền còn lại sau khi trừ đi số dư tối thiểu để duy trì tài khoản và tiếp tục theo dõi, trích tiếp số tiền phát sinh có trên tài khoản của đơn vị trong thời gian quyết định có hiệu lực.

Do doanh nghiệp mở tài khoản tiền gửi tại nhiều ngân hàng, để tránh việc các ngân hàng trích vượt số tiền cưỡng chế theo quy định, Cục thuế TP Hà Nội đề nghị Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Kỹ Thương Việt Nam thông báo cho cơ quan thuế (bộ phận quản lý nợ) theo địa chỉ email: lthang011.han@gdt.gov.vn, số điện thoại: 0906219126 (đồng chí: Lê Thu Hằng) ngay trước khi trích nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 10 năm 2023 đến ngày 01 tháng 11 năm 2023. /

**Nơi nhận:**

- Như điều 2, điều 3;
- Phòng TTHT (để đăng trên trang thông tin điện tử của Cục Thuế);
- Phòng TTKT9;
- Lưu: VT,QLN. / (7;4)



**Vũ Mạnh Cường**



Không ghi vào  
khu vực này

CƠ QUAN THU  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

## LỆNH THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Căn cứ vào quy định của pháp luật hiện hành về chế độ thu ngân sách nhà nước,

Cơ quan ra lệnh thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã CQ thu: 1054449

Đề nghị NH (KBNN): Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Kỹ Thương Việt Nam

Trích TK số: 19026030869168 của: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn FLC

Mã số thuế: 0102683813 Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Nộp vào KBNN: ..... Tỉnh, TP: Hà Nội

Đề ghi thu NSNN vào TK 7111 Kho bạc nhà nước Quận Cầu Giấy

Của cơ quan thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã số: 1054449

| STT       | Nội dung các khoản nộp NS  | Mã NDKT<br>(Tiểu mục) | Mã<br>chương | Kỳ thuế | Số tiền        |
|-----------|----------------------------|-----------------------|--------------|---------|----------------|
| 1         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1001                  | 555          |         | 10.036.174.381 |
| 2         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1004                  | 555          |         | 2.929.685.309  |
| 3         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1052                  | 555          |         | 14.739.822.012 |
| 4         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1053                  | 555          |         | 46.998.021.455 |
| 5         | Tiền phạt VPHC             | 4268                  | 555          |         | 11.500.000     |
| 6         | Tiền chậm nộp phạt VPHC    | 4272                  | 555          |         | 868.250        |
| 7         | Tiền chậm nộp (Thuế TNCN)  | 4917                  | 555          |         | 669.976.321    |
| 8         | Tiền chậm nộp (Thuế TNDN)  | 4918                  | 555          |         | 5.832.222.598  |
| 9         | Tiền chậm nộp (Thuế GTGT)  | 4931                  | 555          |         | 407.248.202    |
| Tổng cộng |                            |                       |              |         | 81.625.518.528 |

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng./

|                       |              |
|-----------------------|--------------|
| <b>PHẦN KBNN GHI:</b> |              |
| Mã ĐBHC: .....        | Nợ TK: ..... |
| Mã nguồn NSNN: .....  | Có TK: ..... |

### NGÂN HÀNG A

Ngày..... tháng..... năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng

Ngày 09 tháng 10 năm 2023



Vũ Mạnh Cường

### NGÂN HÀNG B

Ngày ... tháng ... năm .....

Kế toán

Kế toán trưởng

### KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày..... tháng..... năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng

TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 72361/QĐ-CTHN-QLN

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2023

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế  
bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế

#### CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019;

Căn cứ Điều 31 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Điều 1 Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Thông báo tiền thuế nợ : 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế;

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Cưỡng chế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế tại ngân hàng để thi hành Thông báo tiền thuế nợ và tiền chậm nộp số 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội

1. Đối với: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn FLC

Mã số thuế: 0102683813

Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

2. Lý do bị cưỡng chế: Người nộp thuế có số tiền quá hạn nộp phải thực hiện cưỡng chế theo quy định tại Luật quản lý thuế.

3. Tổng số tiền bị cưỡng chế: 81.625.518.528 đồng;

Bằng chữ: (Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng chẵn./.)

Trong đó:

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1001)

10.036.174.381 đồng

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1004)

2.929.685.309 đồng



|                                        |                     |
|----------------------------------------|---------------------|
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1052) | 14.739.822.012 đồng |
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1053) | 46.998.021.455 đồng |
| - Tiền phạt VPHC (TM 4268)             | 11.500.000 đồng     |
| - Tiền chậm nộp phạt VPHC (TM 4272)    | 868.250 đồng        |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNCN) (TM 4917)  | 669.976.321 đồng    |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNDN) (TM 4918)  | 5.832.222.598 đồng  |
| - Tiền chậm nộp (Thuế GTGT) (TM 4931)  | 407.248.202 đồng    |

Số tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế: 1021992174; 0361000118888; 0491000003493; 0781000432708; 0931004210870; 0971000002098 mở tại Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Ngoại Thương Việt Nam

**Điều 2.** Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc phải nghiêm chỉnh thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Ngoại Thương Việt Nam có trách nhiệm trích số tiền nêu tại Điều 1 của Quyết định này để nộp vào tài khoản số 7111 Kho bạc Nhà nước Quận Cầu Giấy. Trường hợp trên tài khoản của Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc nhỏ hơn số tiền trên quyết định cưỡng chế thì ngân hàng vẫn phải trích số tiền còn lại sau khi trừ đi số dư tối thiểu để duy trì tài khoản và tiếp tục theo dõi, trích tiếp số tiền phát sinh có trên tài khoản của đơn vị trong thời gian quyết định có hiệu lực.

Do doanh nghiệp mở tài khoản tiền gửi tại nhiều ngân hàng, để tránh việc các ngân hàng trích vượt số tiền cưỡng chế theo quy định, Cục thuế TP Hà Nội đề nghị Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Ngoại Thương Việt Nam thông báo cho cơ quan thuế (bộ phận quản lý nợ) theo địa chỉ email: lthang011.han@gdt.gov.vn, số điện thoại: 0906219126 (đồng chí: Lê Thu Hằng) ngay trước khi trích nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 10 năm 2023 đến ngày 01 tháng 11 năm 2023.

**Nơi nhận:**

- Như điều 2, điều 3;
- Phòng TTHT (để đăng trên trang thông tin điện tử của Cục Thuế);
- Phòng TTKT9;
- Lưu: VT,QLN. / (7;4)



**Vũ Mạnh Cường**

Không ghi vào  
khu vực này

CƠ QUAN THU  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

## LỆNH THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Căn cứ vào quy định của pháp luật hiện hành về chế độ thu ngân sách nhà nước,

Cơ quan ra lệnh thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã CQ thu: 1054449

Đề nghị NH (KBNN): Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Ngoại Thương Việt Nam

Trích TK số: 1021992174; 0361000118888; 0491000003493; 0781000432708; 0931004210870; 0971000002098  
của: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn FLC

Mã số thuế: 0102683813 Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2,  
Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Nộp vào KBNN: ..... Tỉnh, TP: Hà Nội

Để ghi thu NSNN vào TK 7111 Kho bạc nhà nước Quận Cầu Giấy

Của cơ quan thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã số: 1054449

| STT       | Nội dung các khoản nộp NS  | Mã NDKT<br>(Tiểu mục) | Mã<br>chương | Kỳ thuế | Số tiền        |
|-----------|----------------------------|-----------------------|--------------|---------|----------------|
| 1         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1001                  | 555          |         | 10.036.174.381 |
| 2         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1004                  | 555          |         | 2.929.685.309  |
| 3         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1052                  | 555          |         | 14.739.822.012 |
| 4         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1053                  | 555          |         | 46.998.021.455 |
| 5         | Tiền phạt VPHC             | 4268                  | 555          |         | 11.500.000     |
| 6         | Tiền chậm nộp phạt VPHC    | 4272                  | 555          |         | 868.250        |
| 7         | Tiền chậm nộp (Thuế TNCN)  | 4917                  | 555          |         | 669.976.321    |
| 8         | Tiền chậm nộp (Thuế TNDN)  | 4918                  | 555          |         | 5.832.222.598  |
| 9         | Tiền chậm nộp (Thuế GTGT)  | 4931                  | 555          |         | 407.248.202    |
| Tổng cộng |                            |                       |              |         | 81.625.518.528 |

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng./

|                       |              |
|-----------------------|--------------|
| <b>PHẦN KBNN GHI:</b> |              |
| Mã ĐBHC: .....        | Nợ TK: ..... |
| Mã nguồn NSNN: .....  | Có TK: ..... |

NGÂN HÀNG A

Ngày..... tháng..... năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng

Ngày 09 tháng 10 năm 2023



Vũ Mạnh Cường

NGÂN HÀNG B

Ngày ... tháng ... năm .....

Kế toán

Kế toán trưởng

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày.....tháng.....năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng



**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 72363/QĐ-CTHN-QLN

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH****Về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế  
bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế****CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TP HÀ NỘI***Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019;**Căn cứ Điều 31 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Điều 1 Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;**Căn cứ Thông báo tiền thuế nợ : 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội;**Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế;***QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cưỡng chế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế tại ngân hàng để thi hành Thông báo tiền thuế nợ và tiền chậm nộp số 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội

1. Đối với: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn FLC

Mã số thuế: 0102683813

Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

2. Lý do bị cưỡng chế: Người nộp thuế có số tiền quá hạn nộp phải thực hiện cưỡng chế theo quy định tại Luật quản lý thuế.

3. Tổng số tiền bị cưỡng chế: 81.625.518.528 đồng;

Bằng chữ: (Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng chẵn./.)

Trong đó:

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1001)

10.036.174.381 đồng

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1004)

2.929.685.309 đồng



|                                        |                     |
|----------------------------------------|---------------------|
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1052) | 14.739.822.012 đồng |
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1053) | 46.998.021.455 đồng |
| - Tiền phạt VPHC (TM 4268)             | 11.500.000 đồng     |
| - Tiền chậm nộp phạt VPHC (TM 4272)    | 868.250 đồng        |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNCN) (TM 4917)  | 669.976.321 đồng    |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNDN) (TM 4918)  | 5.832.222.598 đồng  |
| - Tiền chậm nộp (Thuế GTGT) (TM 4931)  | 407.248.202 đồng    |

Số tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế: 0001469886878; 0051182333666; 0321100247004; 7551101519009 mở tại Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Quân Đội

**Điều 2.** Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc phải nghiêm chỉnh thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Quân Đội có trách nhiệm trích số tiền nêu tại Điều 1 của Quyết định này để nộp vào tài khoản số 7111 Kho bạc Nhà nước Quận Cầu Giấy. Trường hợp trên tài khoản của Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc nhỏ hơn số tiền trên quyết định cưỡng chế thì ngân hàng vẫn phải trích số tiền còn lại sau khi trừ đi số dư tối thiểu để duy trì tài khoản và tiếp tục theo dõi, trích tiếp số tiền phát sinh có trên tài khoản của đơn vị trong thời gian quyết định có hiệu lực.

Do doanh nghiệp mở tài khoản tiền gửi tại nhiều ngân hàng, để tránh việc các ngân hàng trích vượt số tiền cưỡng chế theo quy định, Cục thuế TP Hà Nội đề nghị Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Quân Đội thông báo cho cơ quan thuế (bộ phận quản lý nợ) theo địa chỉ email: lthang011.han@gdt.gov.vn, số điện thoại: 0906219126 (đồng chí: Lê Thu Hằng) ngay trước khi trích nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 10 năm 2023 đến ngày 04 tháng 1 năm 2023. 

**Nơi nhận:**

- Như điều 2, điều 3;
- Phòng TTHT (để đăng trên trang thông tin điện tử của Cục Thuế);
- Phòng TTKT9;
- Lưu: VT,QLN. (7;4)



**Vũ Mạnh Cường**



Không ghi vào  
khu vực này

CƠ QUAN THU  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

## LỆNH THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Căn cứ vào quy định của pháp luật hiện hành về chế độ thu ngân sách nhà nước,

Cơ quan ra lệnh thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã CQ thu: 1054449

Đề nghị NH (KBNN): Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Quân Đội

Trích TK số: 0001469886878; 0051182333666; 0321100247004; 7551101519009 của: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Fc

Mã số thuế: 0102683813 Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Nộp vào KBNN: ..... Tỉnh, TP: Hà Nội

Đề ghi thu NSNN vào TK 7111 Kho bạc nhà nước Quận Cầu Giấy

Của cơ quan thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã số: 1054449

| STT       | Nội dung các khoản nộp NS  | Mã NDKT<br>(Tiểu mục) | Mã chương | Kỳ thuế | Số tiền        |
|-----------|----------------------------|-----------------------|-----------|---------|----------------|
| 1         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1001                  | 555       |         | 10.036.174.381 |
| 2         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1004                  | 555       |         | 2.929.685.309  |
| 3         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1052                  | 555       |         | 14.739.822.012 |
| 4         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1053                  | 555       |         | 46.998.021.455 |
| 5         | Tiền phạt VPHC             | 4268                  | 555       |         | 11.500.000     |
| 6         | Tiền chậm nộp phạt VPHC    | 4272                  | 555       |         | 868.250        |
| 7         | Tiền chậm nộp (Thuế TNCN)  | 4917                  | 555       |         | 669.976.321    |
| 8         | Tiền chậm nộp (Thuế TNDN)  | 4918                  | 555       |         | 5.832.222.598  |
| 9         | Tiền chậm nộp (Thuế GTGT)  | 4931                  | 555       |         | 407.248.202    |
| Tổng cộng |                            |                       |           |         | 81.625.518.528 |

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng./

### PHẦN KBNN GHI:

Mã ĐBHC: .....

Nợ TK: .....

Mã nguồn NSNN: .....

Có TK: .....

### NGÂN HÀNG A

Ngày..... tháng..... năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng

Ngày 09 tháng 10 năm 2023



Vũ Mạnh Cường

### NGÂN HÀNG B

Ngày ... tháng ... năm .....

Kế toán

Kế toán trưởng

### KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày.....tháng.....năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng

**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 72365/QĐ-CTHN-QLN

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH****Về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế  
bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế****CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TP HÀ NỘI***Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019;**Căn cứ Điều 31 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Điều 1 Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;**Căn cứ Thông báo tiền thuế nợ : 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội;**Căn Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế;***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Cưỡng chế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế tại ngân hàng để thi hành Thông báo tiền thuế nợ và tiền chậm nộp số 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội

1. Đối với: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn FLC

Mã số thuế: 0102683813

Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

2. Lý do bị cưỡng chế: Người nộp thuế có số tiền quá hạn nộp phải thực hiện cưỡng chế theo quy định tại Luật quản lý thuế.

3. Tổng số tiền bị cưỡng chế: 81.625.518.528 đồng;

Bằng chữ: (Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng chẵn./.)

Trong đó:

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1001)

10.036.174.381 đồng



|                                        |                     |
|----------------------------------------|---------------------|
| - Thuế thu nhập cá nhân (TM 1004)      | 2.929.685.309 đồng  |
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1052) | 14.739.822.012 đồng |
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1053) | 46.998.021.455 đồng |
| - Tiền phạt VPHC (TM 4268)             | 11.500.000 đồng     |
| - Tiền chậm nộp phạt VPHC (TM 4272)    | 868.250 đồng        |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNCN) (TM 4917)  | 669.976.321 đồng    |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNDN) (TM 4918)  | 5.832.222.598 đồng  |
| - Tiền chậm nộp (Thuế GTGT) (TM 4931)  | 407.248.202 đồng    |

Số tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế: 100000687628; 100002791883; 100003192037; 100003906609; 100006578998; 100008864831; 100008864847; 100011338423; 100011338466; 100087666666; 100099998888; 160000102188 mở tại Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Quốc Dân

**Điều 2.** Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc phải nghiêm chỉnh thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Quốc Dân có trách nhiệm trích số tiền nêu tại Điều 1 của Quyết định này để nộp vào tài khoản số 7111 Kho bạc Nhà nước Quận Cầu Giấy. Trường hợp trên tài khoản của Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc nhỏ hơn số tiền trên quyết định cưỡng chế thì ngân hàng vẫn phải trích số tiền còn lại sau khi trừ đi số dư tối thiểu để duy trì tài khoản và tiếp tục theo dõi, trích tiếp số tiền phát sinh có trên tài khoản của đơn vị trong thời gian quyết định có hiệu lực.

Do doanh nghiệp mở tài khoản tiền gửi tại nhiều ngân hàng, để tránh việc các ngân hàng trích vượt số tiền cưỡng chế theo quy định, Cục thuế TP Hà Nội đề nghị Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Quốc Dân thông báo cho cơ quan thuế (bộ phận quản lý nợ) theo địa chỉ email: lthang011.han@gdt.gov.vn, số điện thoại: 0906219126 (đồng chí: Lê Thu Hằng) ngay trước khi trích nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 10 năm 2023 đến ngày 01 tháng 1 năm 2023. /

**Nơi nhận:**

- Như điều 2, điều 3;
- Phòng TTHT (để đăng trên trang thông tin điện tử của Cục Thuế);
- Phòng TTKT9;
- Lưu: VT,QLN. (7;4)

**CỤC TRƯỞNG**



**Vũ Mạnh Cường**



Không ghi vào  
khu vực này

CƠ QUAN THU  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

## LỆNH THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Căn cứ vào quy định của pháp luật hiện hành về chế độ thu ngân sách nhà nước,

Cơ quan ra lệnh thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã CQ thu: 1054449

Đề nghị NH (KBNN): Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Quốc Dân

Trích TK số: 100000687628; 100002791883; 100003192037; 100003906609; 100006578998; 100008864831;  
100008864847; 100011338423; 100011338466; 100087666666; 100099998888; 160000102188 của: Công Ty Cổ  
Phần Tập Đoàn Fc

Mã số thuế: 0102683813 Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2,  
Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Nộp vào KBNN: ..... Tỉnh, TP: Hà Nội

Để ghi thu NSNN vào TK 7111 Kho bạc nhà nước Quận Cầu Giấy

Của cơ quan thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã số: 1054449

| STT       | Nội dung các khoản nộp NS  | Mã NDKT<br>(Tiểu mục) | Mã<br>chương | Kỳ thuế | Số tiền        |
|-----------|----------------------------|-----------------------|--------------|---------|----------------|
| 1         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1001                  | 555          |         | 10.036.174.381 |
| 2         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1004                  | 555          |         | 2.929.685.309  |
| 3         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1052                  | 555          |         | 14.739.822.012 |
| 4         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1053                  | 555          |         | 46.998.021.455 |
| 5         | Tiền phạt VPHC             | 4268                  | 555          |         | 11.500.000     |
| 6         | Tiền chậm nộp phạt VPHC    | 4272                  | 555          |         | 868.250        |
| 7         | Tiền chậm nộp (Thuế TNCN)  | 4917                  | 555          |         | 669.976.321    |
| 8         | Tiền chậm nộp (Thuế TNDN)  | 4918                  | 555          |         | 5.832.222.598  |
| 9         | Tiền chậm nộp (Thuế GTGT)  | 4931                  | 555          |         | 407.248.202    |
| Tổng cộng |                            |                       |              |         | 81.625.518.528 |

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm  
trăm hai mươi tám đồng./

|                       |              |
|-----------------------|--------------|
| <b>PHÂN KBNN GHI:</b> |              |
| Mã ĐBHC: .....        | Nợ TK: ..... |
| Mã nguồn NSNN: .....  | Có TK: ..... |

NGÂN HÀNG A  
Ngày..... tháng..... năm.....  
Kế toán Kế toán trưởng



Vũ Mạnh Cường

NGÂN HÀNG B  
Ngày ... tháng ... năm .....  
Kế toán Kế toán trưởng

KHO BẠC NHÀ NƯỚC  
Ngày.....tháng.....năm.....  
Kế toán Kế toán trưởng



**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 72367/QĐ-CTHN-QLN

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH****Về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế  
bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế****CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TP HÀ NỘI***Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019;**Căn cứ Điều 31 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Điều 1 Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;**Căn cứ Thông báo tiền thuế nợ : 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội;**Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế;***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Cưỡng chế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế tại ngân hàng để thi hành Thông báo tiền thuế nợ và tiền chậm nộp số 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội**1. Đối với:** Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn FLC  
Mã số thuế: 0102683813**Địa chỉ:** Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội**2. Lý do bị cưỡng chế:** Người nộp thuế có số tiền quá hạn nộp phải thực hiện cưỡng chế theo quy định tại Luật quản lý thuế.**3. Tổng số tiền bị cưỡng chế:** 81.625.518.528 đồng;**Bằng chữ:** (Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng chẵn./.)**Trong đó:**

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1001)
- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1004)

10.036.174.381 đồng  
2.929.685.309 đồng



|                                        |                     |
|----------------------------------------|---------------------|
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1052) | 14.739.822.012 đồng |
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1053) | 46.998.021.455 đồng |
| - Tiền phạt VPHC (TM 4268)             | 11.500.000 đồng     |
| - Tiền chậm nộp phạt VPHC (TM 4272)    | 868.250 đồng        |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNCN) (TM 4917)  | 669.976.321 đồng    |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNDN) (TM 4918)  | 5.832.222.598 đồng  |
| - Tiền chậm nộp (Thuế GTGT) (TM 4931)  | 407.248.202 đồng    |

Số tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế: 608704060166098 mở tại Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Quốc Tế Việt Nam

**Điều 2.** Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc phải nghiêm chỉnh thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Quốc Tế Việt Nam có trách nhiệm trích số tiền nêu tại Điều 1 của Quyết định này để nộp vào tài khoản số 7111 Kho bạc Nhà nước Quận Cầu Giấy. Trường hợp trên tài khoản của Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc nhỏ hơn số tiền trên quyết định cưỡng chế thì ngân hàng vẫn phải trích số tiền còn lại sau khi trừ đi số dư tối thiểu để duy trì tài khoản và tiếp tục theo dõi, trích tiếp số tiền phát sinh có trên tài khoản của đơn vị trong thời gian quyết định có hiệu lực.

Do doanh nghiệp mở tài khoản tiền gửi tại nhiều ngân hàng, để tránh việc các ngân hàng trích vượt số tiền cưỡng chế theo quy định, Cục thuế TP Hà Nội đề nghị Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Quốc Tế Việt Nam thông báo cho cơ quan thuế (bộ phận quản lý nợ) theo địa chỉ email: lthang011.han@gdt.gov.vn, số điện thoại: 0906219126 (đồng chí: Lê Thu Hằng) ngay trước khi trích nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 10 năm 2023 đến ngày 07 tháng 11 năm 2023.

**Nơi nhận:**

- Như điều 2, điều 3;
- Phòng TTHT (để đăng trên trang thông tin điện tử của Cục Thuế);
- Phòng TTKT9;
- Lưu: VT,QLN. / (7;4)



**Vũ Mạnh Cường**



Không ghi vào  
khu vực này

CƠ QUAN THU  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

## LỆNH THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Căn cứ vào quy định của pháp luật hiện hành về chế độ thu ngân sách nhà nước,

Cơ quan ra lệnh thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã CQ thu: 1054449

Đề nghị NH (KBNN): Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Quốc Tế Việt Nam

Trích TK số: 608704060166098 của: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn FIC

Mã số thuế: 0102683813 Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Nộp vào KBNN: ..... Tỉnh, TP: Hà Nội

Để ghi thu NSNN vào TK 7111 Kho bạc nhà nước Quận Cầu Giấy

Của cơ quan thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã số: 1054449

| STT       | Nội dung các khoản nộp NS  | Mã NDKT<br>(Tiểu mục) | Mã<br>chương | Kỳ thuế | Số tiền        |
|-----------|----------------------------|-----------------------|--------------|---------|----------------|
| 1         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1001                  | 555          |         | 10.036.174.381 |
| 2         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1004                  | 555          |         | 2.929.685.309  |
| 3         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1052                  | 555          |         | 14.739.822.012 |
| 4         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1053                  | 555          |         | 46.998.021.455 |
| 5         | Tiền phạt VPHC             | 4268                  | 555          |         | 11.500.000     |
| 6         | Tiền chậm nộp phạt VPHC    | 4272                  | 555          |         | 868.250        |
| 7         | Tiền chậm nộp (Thuế TNCN)  | 4917                  | 555          |         | 669.976.321    |
| 8         | Tiền chậm nộp (Thuế TNDN)  | 4918                  | 555          |         | 5.832.222.598  |
| 9         | Tiền chậm nộp (Thuế GTGT)  | 4931                  | 555          |         | 407.248.202    |
| Tổng cộng |                            |                       |              |         | 81.625.518.528 |

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng./

|                       |              |
|-----------------------|--------------|
| <b>PHẦN KBNN GHI:</b> |              |
| Mã ĐBHC: .....        | Nợ TK: ..... |
| Mã nguồn NSNN: .....  | Có TK: ..... |

### NGÂN HÀNG A

Ngày..... tháng..... năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng

Ngày 09 tháng 10 năm 2023



Vũ Mạnh Cường

### NGÂN HÀNG B

Ngày ... tháng ... năm .....

Kế toán

Kế toán trưởng

### KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày..... tháng..... năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng



**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12369/QĐ-CTHN-QLN

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH****Về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế  
bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế****CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TP HÀ NỘI***Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019;**Căn cứ Điều 31 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Điều 1 Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;**Căn cứ Thông báo tiền thuế nợ : 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội;**Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế;***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Cưỡng chế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế tại ngân hàng để thi hành Thông báo tiền thuế nợ và tiền chậm nộp số 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội

1. Đối với: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc

Mã số thuế: 0102683813

Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

2. Lý do bị cưỡng chế: Người nộp thuế có số tiền quá hạn nộp phải thực hiện cưỡng chế theo quy định tại Luật quản lý thuế.

3. Tổng số tiền bị cưỡng chế: 81.625.518.528 đồng;

Bằng chữ: (Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng chẵn./.)

Trong đó:

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1001)

10.036.174.381 đồng

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1004)

2.929.685.309 đồng



|                                        |                     |
|----------------------------------------|---------------------|
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1052) | 14.739.822.012 đồng |
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1053) | 46.998.021.455 đồng |
| - Tiền phạt VPHC (TM 4268)             | 11.500.000 đồng     |
| - Tiền chậm nộp phạt VPHC (TM 4272)    | 868.250 đồng        |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNCN) (TM 4917)  | 669.976.321 đồng    |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNDN) (TM 4918)  | 5.832.222.598 đồng  |
| - Tiền chậm nộp (Thuế GTGT) (TM 4931)  | 407.248.202 đồng    |

Số tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế: 020100331633 mở tại Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín

**Điều 2.** Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc phải nghiêm chỉnh thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín có trách nhiệm trích số tiền nêu tại Điều 1 của Quyết định này để nộp vào tài khoản số 7111 Kho bạc Nhà nước Quận Cầu Giấy. Trường hợp trên tài khoản của Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc nhỏ hơn số tiền trên quyết định cưỡng chế thì ngân hàng vẫn phải trích số tiền còn lại sau khi trừ đi số dư tối thiểu để duy trì tài khoản và tiếp tục theo dõi, trích tiếp số tiền phát sinh có trên tài khoản của đơn vị trong thời gian quyết định có hiệu lực.

Do doanh nghiệp mở tài khoản tiền gửi tại nhiều ngân hàng, để tránh việc các ngân hàng trích vượt số tiền cưỡng chế theo quy định, Cục thuế TP Hà Nội đề nghị Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín thông báo cho cơ quan thuế (bộ phận quản lý nợ) theo địa chỉ email: lthang011.han@gdt.gov.vn, số điện thoại: 0906219126 (đồng chí: Lê Thu Hằng) ngay trước khi trích nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 10 năm 2023 đến ngày 07 tháng 11 năm 2023. 

**Nơi nhận:**

- Như điều 2, điều 3;
- Phòng TTHT (để đăng trên trang thông tin điện tử của Cục Thuế);
- Phòng TTKT9;
- Lưu: VT,QLN.  (7;4)



**Vũ Mạnh Cường**

Không ghi vào  
khu vực này

CƠ QUAN THU  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

## LỆNH THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Căn cứ vào quy định của pháp luật hiện hành về chế độ thu ngân sách nhà nước,

Cơ quan ra lệnh thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã CQ thu: 1054449

Đề nghị NH (KBNN): Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín

Trích TK số: 020100331633 của: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn FLC

Mã số thuế: 0102683813 Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Nộp vào KBNN: ..... Tỉnh, TP: Hà Nội

Để ghi thu NSNN vào TK 7111 Kho bạc nhà nước Quận Cầu Giấy

Của cơ quan thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã số: 1054449

| STT       | Nội dung các khoản nộp NS  | Mã NDKT<br>(Tiểu mục) | Mã<br>chương | Kỳ thuế | Số tiền        |
|-----------|----------------------------|-----------------------|--------------|---------|----------------|
| 1         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1001                  | 555          |         | 10.036.174.381 |
| 2         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1004                  | 555          |         | 2.929.685.309  |
| 3         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1052                  | 555          |         | 14.739.822.012 |
| 4         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1053                  | 555          |         | 46.998.021.455 |
| 5         | Tiền phạt VPHC             | 4268                  | 555          |         | 11.500.000     |
| 6         | Tiền chậm nộp phạt VPHC    | 4272                  | 555          |         | 868.250        |
| 7         | Tiền chậm nộp (Thuế TNCN)  | 4917                  | 555          |         | 669.976.321    |
| 8         | Tiền chậm nộp (Thuế TNDN)  | 4918                  | 555          |         | 5.832.222.598  |
| 9         | Tiền chậm nộp (Thuế GTGT)  | 4931                  | 555          |         | 407.248.202    |
| Tổng cộng |                            |                       |              |         | 81.625.518.528 |

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng./

|                       |              |
|-----------------------|--------------|
| <b>PHẦN KBNN GHI:</b> |              |
| Mã ĐBHC: .....        | Nợ TK: ..... |
| Mã nguồn NSNN: .....  | Có TK: ..... |

### NGÂN HÀNG A

Ngày..... tháng..... năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng



Vũ Mạnh Cường

### NGÂN HÀNG B

Ngày ... tháng ... năm .....

Kế toán

Kế toán trưởng

### KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày.....tháng.....năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng



**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 72371/QĐ-CTHN-QLN

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH****Về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế  
bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế****CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TP HÀ NỘI***Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019;**Căn cứ Điều 31 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Điều 1 Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;**Căn cứ Thông báo tiền thuế nợ : 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội;**Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế;***QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cưỡng chế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế tại ngân hàng để thi hành Thông báo tiền thuế nợ và tiền chậm nộp số 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội

1. Đối với: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn FLC

Mã số thuế: 0102683813

Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

2. Lý do bị cưỡng chế: Người nộp thuế có số tiền quá hạn nộp phải thực hiện cưỡng chế theo quy định tại Luật quản lý thuế.

3. Tổng số tiền bị cưỡng chế: 81.625.518.528 đồng;

Bằng chữ: (Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng chẵn./.)

Trong đó:

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1001)

10.036.174.381 đồng

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1004)

2.929.685.309 đồng



|                                        |                     |
|----------------------------------------|---------------------|
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1052) | 14.739.822.012 đồng |
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1053) | 46.998.021.455 đồng |
| - Tiền phạt VPHC (TM 4268)             | 11.500.000 đồng     |
| - Tiền chậm nộp phạt VPHC (TM 4272)    | 868.250 đồng        |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNCN) (TM 4917)  | 669.976.321 đồng    |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNDN) (TM 4918)  | 5.832.222.598 đồng  |
| - Tiền chậm nộp (Thuế GTGT) (TM 4931)  | 407.248.202 đồng    |

Số tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế: 68689989004 mở tại Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Tiên Phong

**Điều 2.** Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc phải nghiêm chỉnh thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Tiên Phong có trách nhiệm trích số tiền nêu tại Điều 1 của Quyết định này để nộp vào tài khoản số 7111 Kho bạc Nhà nước Quận Cầu Giấy. Trường hợp trên tài khoản của Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc nhỏ hơn số tiền trên quyết định cưỡng chế thì ngân hàng vẫn phải trích số tiền còn lại sau khi trừ đi số dư tối thiểu để duy trì tài khoản và tiếp tục theo dõi, trích tiếp số tiền phát sinh có trên tài khoản của đơn vị trong thời gian quyết định có hiệu lực.

Do doanh nghiệp mở tài khoản tiền gửi tại nhiều ngân hàng, để tránh việc các ngân hàng trích vượt số tiền cưỡng chế theo quy định, Cục thuế TP Hà Nội đề nghị Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Tiên Phong thông báo cho cơ quan thuế (bộ phận quản lý nợ) theo địa chỉ email: lthang011.han@gdt.gov.vn, số điện thoại: 0906219126 (đồng chí: Lê Thu Hằng) ngay trước khi trích nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 10 năm 2023 đến ngày 07 tháng 11 năm 2023. /

**Nơi nhận:**

- Như điều 2, điều 3;
- Phòng TTHT (để đăng trên trang thông tin điện tử của Cục Thuế);
- Phòng TTKT9;
- Lưu: VT,QLN. / (7;4)



**Vũ Mạnh Cường**



Không ghi vào  
khu vực này

CƠ QUAN THU  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

## LỆNH THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Căn cứ vào quy định của pháp luật hiện hành về chế độ thu ngân sách nhà nước,

Cơ quan ra lệnh thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã CQ thu: 1054449

Đề nghị NH (KBNN): Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Tiên Phong

Trích TK số: 68689989004 của: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn FLC

Mã số thuế: 0102683813 Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Nộp vào KBNN: ..... Tỉnh, TP: Hà Nội

Để ghi thu NSNN vào TK 7111 Kho bạc nhà nước Quận Cầu Giấy

Của cơ quan thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã số: 1054449

| STT       | Nội dung các khoản nộp NS  | Mã NDKT<br>(Tiểu mục) | Mã<br>chương | Kỳ thuế | Số tiền        |
|-----------|----------------------------|-----------------------|--------------|---------|----------------|
| 1         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1001                  | 555          |         | 10.036.174.381 |
| 2         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1004                  | 555          |         | 2.929.685.309  |
| 3         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1052                  | 555          |         | 14.739.822.012 |
| 4         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1053                  | 555          |         | 46.998.021.455 |
| 5         | Tiền phạt VPHC             | 4268                  | 555          |         | 11.500.000     |
| 6         | Tiền chậm nộp phạt VPHC    | 4272                  | 555          |         | 868.250        |
| 7         | Tiền chậm nộp (Thuế TNCN)  | 4917                  | 555          |         | 669.976.321    |
| 8         | Tiền chậm nộp (Thuế TNDN)  | 4918                  | 555          |         | 5.832.222.598  |
| 9         | Tiền chậm nộp (Thuế GTGT)  | 4931                  | 555          |         | 407.248.202    |
| Tổng cộng |                            |                       |              |         | 81.625.518.528 |

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng./

|                       |              |
|-----------------------|--------------|
| <b>PHẦN KBNN GHI:</b> |              |
| Mã ĐBHC: .....        | Nợ TK: ..... |
| Mã nguồn NSNN: .....  | Có TK: ..... |

### NGÂN HÀNG A

Ngày..... tháng..... năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng

Ngày 09 tháng 10 năm 2023



Vũ Mạnh Cường

### NGÂN HÀNG B

Ngày ... tháng ... năm .....

Kế toán

Kế toán trưởng

### KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày.....tháng.....năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng

**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 7233/QĐ-CTHN-QLN

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH****Về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế  
bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế****CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TP HÀ NỘI***Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019;**Căn cứ Điều 31 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Điều 1 Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;**Căn cứ Thông báo tiền thuế nợ : 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội;**Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế;***QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cưỡng chế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế tại ngân hàng để thi hành Thông báo tiền thuế nợ và tiền chậm nộp số 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội

1. Đối với: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc

Mã số thuế: 0102683813

Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

2. Lý do bị cưỡng chế: Người nộp thuế có số tiền quá hạn nộp phải thực hiện cưỡng chế theo quy định tại Luật quản lý thuế.

3. Tổng số tiền bị cưỡng chế: 81.625.518.528 đồng;

Bằng chữ: (Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng chẵn./.)

Trong đó:

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1001)

10.036.174.381 đồng

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1004)

2.929.685.309 đồng



|                                        |                     |
|----------------------------------------|---------------------|
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1052) | 14.739.822.012 đồng |
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1053) | 46.998.021.455 đồng |
| - Tiền phạt VPHC (TM 4268)             | 11.500.000 đồng     |
| - Tiền chậm nộp phạt VPHC (TM 4272)    | 868.250 đồng        |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNCN) (TM 4917)  | 669.976.321 đồng    |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNDN) (TM 4918)  | 5.832.222.598 đồng  |
| - Tiền chậm nộp (Thuế GTGT) (TM 4931)  | 407.248.202 đồng    |

Số tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế: 128188789 mở tại Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Nam Thịnh Vượng

**Điều 2.** Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc phải nghiêm chỉnh thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Nam Thịnh Vượng có trách nhiệm trích số tiền nêu tại Điều 1 của Quyết định này để nộp vào tài khoản số 7111 Kho bạc Nhà nước Quận Cầu Giấy. Trường hợp trên tài khoản của Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc nhỏ hơn số tiền trên quyết định cưỡng chế thì ngân hàng vẫn phải trích số tiền còn lại sau khi trừ đi số dư tối thiểu để duy trì tài khoản và tiếp tục theo dõi, trích tiếp số tiền phát sinh có trên tài khoản của đơn vị trong thời gian quyết định có hiệu lực.

Do doanh nghiệp mở tài khoản tiền gửi tại nhiều ngân hàng, để tránh việc các ngân hàng trích vượt số tiền cưỡng chế theo quy định, Cục thuế TP Hà Nội đề nghị Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Nam Thịnh Vượng thông báo cho cơ quan thuế (bộ phận quản lý nợ) theo địa chỉ email: lthang011.han@gdt.gov.vn, số điện thoại: 0906219126 (đồng chí: Lê Thu Hằng) ngay trước khi trích nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 10 năm 2023 đến ngày 01 tháng 11 năm 2023. 

**Nơi nhận:**

- Như điều 2, điều 3;
- Phòng TTHT (để đăng trên trang thông tin điện tử của Cục Thuế);
- Phòng TTKT9;
- Lưu: VT,QLN.  (7;4)



**Vũ Mạnh Cường**

Không ghi vào  
khu vực này

CƠ QUAN THU  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

## LỆNH THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Căn cứ vào quy định của pháp luật hiện hành về chế độ thu ngân sách nhà nước,

Cơ quan ra lệnh thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã CQ thu: 1054449

Đề nghị NH (KBNN): Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Nam Thịnh Vượng

Trích TK số: 128188789 của: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Fic

Mã số thuế: 0102683813 Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Nộp vào KBNN: ..... Tỉnh, TP: Hà Nội

Để ghi thu NSNN vào TK 7111 Kho bạc nhà nước Quận Cầu Giấy

Của cơ quan thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã số: 1054449

| STT       | Nội dung các khoản nộp NS  | Mã NDKT<br>(Tiểu mục) | Mã<br>chương | Kỳ thuế | Số tiền        |
|-----------|----------------------------|-----------------------|--------------|---------|----------------|
| 1         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1001                  | 555          |         | 10.036.174.381 |
| 2         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1004                  | 555          |         | 2.929.685.309  |
| 3         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1052                  | 555          |         | 14.739.822.012 |
| 4         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1053                  | 555          |         | 46.998.021.455 |
| 5         | Tiền phạt VPHC             | 4268                  | 555          |         | 11.500.000     |
| 6         | Tiền chậm nộp phạt VPHC    | 4272                  | 555          |         | 868.250        |
| 7         | Tiền chậm nộp (Thuế TNCN)  | 4917                  | 555          |         | 669.976.321    |
| 8         | Tiền chậm nộp (Thuế TNDN)  | 4918                  | 555          |         | 5.832.222.598  |
| 9         | Tiền chậm nộp (Thuế GTGT)  | 4931                  | 555          |         | 407.248.202    |
| Tổng cộng |                            |                       |              |         | 81.625.518.528 |

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng./

|                       |              |
|-----------------------|--------------|
| <b>PHẦN KBNN GHI:</b> |              |
| Mã ĐBHC: .....        | Nợ TK: ..... |
| Mã nguồn NSNN: .....  | Có TK: ..... |

### NGÂN HÀNG A

Ngày..... tháng..... năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng

Ngày 09 tháng 10 năm 2023



Vũ Mạnh Cường

### NGÂN HÀNG B

Ngày ... tháng ... năm .....

Kế toán

Kế toán trưởng

### KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày.....tháng.....năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng



**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 72375/QĐ-CTHN-QLN

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH****Về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế  
bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế****CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TP HÀ NỘI***Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019;**Căn cứ Điều 31 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Điều 1 Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;**Căn cứ Thông báo tiền thuế nợ : 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội;**Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế;***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Cưỡng chế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế tại ngân hàng để thi hành Thông báo tiền thuế nợ và tiền chậm nộp số 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội

1. Đối với: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn FLC

Mã số thuế: 0102683813

Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

2. Lý do bị cưỡng chế: Người nộp thuế có số tiền quá hạn nộp phải thực hiện cưỡng chế theo quy định tại Luật quản lý thuế.

3. Tổng số tiền bị cưỡng chế: 81.625.518.528 đồng;

Bằng chữ: (Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng chẵn./.)

Trong đó:

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1001)

10.036.174.381 đồng

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1004)

2.929.685.309 đồng



|                                        |                     |
|----------------------------------------|---------------------|
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1052) | 14.739.822.012 đồng |
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1053) | 46.998.021.455 đồng |
| - Tiền phạt VPHC (TM 4268)             | 11.500.000 đồng     |
| - Tiền chậm nộp phạt VPHC (TM 4272)    | 868.250 đồng        |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNCN) (TM 4917)  | 669.976.321 đồng    |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNDN) (TM 4918)  | 5.832.222.598 đồng  |
| - Tiền chậm nộp (Thuế GTGT) (TM 4931)  | 407.248.202 đồng    |

Số tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế: 000003045013; 000003045014; 000003075810 mở tại Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Nam Thương Tín

**Điều 2.** Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc phải nghiêm chỉnh thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Nam Thương Tín có trách nhiệm trích số tiền nêu tại Điều 1 của Quyết định này để nộp vào tài khoản số 7111 Kho bạc Nhà nước Quận Cầu Giấy. Trường hợp trên tài khoản của Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc nhỏ hơn số tiền trên quyết định cưỡng chế thì ngân hàng vẫn phải trích số tiền còn lại sau khi trừ đi số dư tối thiểu để duy trì tài khoản và tiếp tục theo dõi, trích tiếp số tiền phát sinh có trên tài khoản của đơn vị trong thời gian quyết định có hiệu lực.

Do doanh nghiệp mở tài khoản tiền gửi tại nhiều ngân hàng, để tránh việc các ngân hàng trích vượt số tiền cưỡng chế theo quy định, Cục thuế TP Hà Nội đề nghị Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Nam Thương Tín thông báo cho cơ quan thuế (bộ phận quản lý nợ) theo địa chỉ email: lthang011.han@gdt.gov.vn, số điện thoại: 0906219126 (đồng chí: Lê Thu Hằng) ngay trước khi trích nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 10 năm 2023 đến ngày 07 tháng 1 năm 2023. /

**Nơi nhận:**

- Như điều 2, điều 3;
- Phòng TTHT (để đăng trên trang thông tin điện tử của Cục Thuế);
- Phòng TTKT9;
- Lưu: VT,QLN. / (7;4)



**Vũ Mạnh Cường**



Không ghi vào  
khu vực này

CƠ QUAN THU  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

## LỆNH THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Căn cứ vào quy định của pháp luật hiện hành về chế độ thu ngân sách nhà nước,

Cơ quan ra lệnh thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã CQ thu: 1054449

Đề nghị NH (KBNN): Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Nam Thương Tín

Trích TK số: 000003045013; 000003045014; 000003075810 của: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn FLC

Mã số thuế: 0102683813 Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Nộp vào KBNN: ..... Tỉnh, TP: Hà Nội

Để ghi thu NSNN vào TK 7111 Kho bạc nhà nước Quận Cầu Giấy

Của cơ quan thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã số: 1054449

| STT       | Nội dung các khoản nộp NS  | Mã NDKT<br>(Tiểu mục) | Mã<br>chương | Kỳ thuế | Số tiền        |
|-----------|----------------------------|-----------------------|--------------|---------|----------------|
| 1         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1001                  | 555          |         | 10.036.174.381 |
| 2         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1004                  | 555          |         | 2.929.685.309  |
| 3         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1052                  | 555          |         | 14.739.822.012 |
| 4         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1053                  | 555          |         | 46.998.021.455 |
| 5         | Tiền phạt VPHC             | 4268                  | 555          |         | 11.500.000     |
| 6         | Tiền chậm nộp phạt VPHC    | 4272                  | 555          |         | 868.250        |
| 7         | Tiền chậm nộp (Thuế TNCN)  | 4917                  | 555          |         | 669.976.321    |
| 8         | Tiền chậm nộp (Thuế TNDN)  | 4918                  | 555          |         | 5.832.222.598  |
| 9         | Tiền chậm nộp (Thuế GTGT)  | 4931                  | 555          |         | 407.248.202    |
| Tổng cộng |                            |                       |              |         | 81.625.518.528 |

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng./

|                       |              |
|-----------------------|--------------|
| <b>PHẦN KBNN GHI:</b> |              |
| Mã ĐBHC: .....        | Nợ TK: ..... |
| Mã nguồn NSNN: .....  | Có TK: ..... |

### NGÂN HÀNG A

Ngày..... tháng..... năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng



Vũ Mạnh Cường

### NGÂN HÀNG B

Ngày ... tháng ... năm .....

Kế toán

Kế toán trưởng

### KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày.....tháng.....năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng

**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 7237/QĐ-CTHN-QLN

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH****Về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế  
bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế****CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TP HÀ NỘI***Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019;**Căn cứ Điều 31 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Điều 1 Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;**Căn cứ Thông báo tiền thuế nợ : 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội;**Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế;***QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cưỡng chế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế tại ngân hàng để thi hành Thông báo tiền thuế nợ và tiền chậm nộp số 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội

1. Đối với: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn FLC

Mã số thuế: 0102683813

Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

2. Lý do bị cưỡng chế: Người nộp thuế có số tiền quá hạn nộp phải thực hiện cưỡng chế theo quy định tại Luật quản lý thuế.

3. Tổng số tiền bị cưỡng chế: 81.625.518.528 đồng;

Bằng chữ: (Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng chẵn./.)

Trong đó:

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1001)

10.036.174.381 đồng

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1004)

2.929.685.309 đồng



|                                        |                     |
|----------------------------------------|---------------------|
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1052) | 14.739.822.012 đồng |
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1053) | 46.998.021.455 đồng |
| - Tiền phạt VPHC (TM 4268)             | 11.500.000 đồng     |
| - Tiền chậm nộp phạt VPHC (TM 4272)    | 868.250 đồng        |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNCN) (TM 4917)  | 669.976.321 đồng    |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNDN) (TM 4918)  | 5.832.222.598 đồng  |
| - Tiền chậm nộp (Thuế GTGT) (TM 4931)  | 407.248.202 đồng    |

Số tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế: 7507040033166 mở tại Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Xăng Dầu Petrolimex

**Điều 2.** Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc phải nghiêm chỉnh thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Xăng Dầu Petrolimex có trách nhiệm trích số tiền nêu tại Điều 1 của Quyết định này để nộp vào tài khoản số 7111 Kho bạc Nhà nước Quận Cầu Giấy. Trường hợp trên tài khoản của Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc nhỏ hơn số tiền trên quyết định cưỡng chế thì ngân hàng vẫn phải trích số tiền còn lại sau khi trừ đi số dư tối thiểu để duy trì tài khoản và tiếp tục theo dõi, trích tiếp số tiền phát sinh có trên tài khoản của đơn vị trong thời gian quyết định có hiệu lực.

Do doanh nghiệp mở tài khoản tiền gửi tại nhiều ngân hàng, để tránh việc các ngân hàng trích vượt số tiền cưỡng chế theo quy định, Cục thuế TP Hà Nội đề nghị Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Xăng Dầu Petrolimex thông báo cho cơ quan thuế (bộ phận quản lý nợ) theo địa chỉ email: lthang011.han@gdt.gov.vn, số điện thoại: 0906219126 (đồng chí: Lê Thu Hằng) ngay trước khi trích nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 10 năm 2023 đến ngày 07 tháng 11 năm 2023. /

**Nơi nhận:**

- Như điều 2, điều 3;
- Phòng TTHT (để đăng trên trang thông tin điện tử của Cục Thuế);
- Phòng TTKT9;
- Lưu: VT,QLN. / (7;4)



**Vũ Mạnh Cường**

Không ghi vào  
khu vực này

CƠ QUAN THU  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

## LỆNH THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Căn cứ vào quy định của pháp luật hiện hành về chế độ thu ngân sách nhà nước,

Cơ quan ra lệnh thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã CQ thu: 1054449

Đề nghị NH (KBNN): Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Xăng Dầu Petrolimex

Trích TK số: 7507040033166 của: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Fic

Mã số thuế: 0102683813 Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Nộp vào KBNN: ..... Tỉnh, TP: Hà Nội

Để ghi thu NSNN vào TK 7111 Kho bạc nhà nước Quận Cầu Giấy

Của cơ quan thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã số: 1054449

| STT       | Nội dung các khoản nộp NS  | Mã NDKT<br>(Tiểu mục) | Mã<br>chương | Kỳ thuế | Số tiền        |
|-----------|----------------------------|-----------------------|--------------|---------|----------------|
| 1         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1001                  | 555          |         | 10.036.174.381 |
| 2         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1004                  | 555          |         | 2.929.685.309  |
| 3         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1052                  | 555          |         | 14.739.822.012 |
| 4         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1053                  | 555          |         | 46.998.021.455 |
| 5         | Tiền phạt VPHC             | 4268                  | 555          |         | 11.500.000     |
| 6         | Tiền chậm nộp phạt VPHC    | 4272                  | 555          |         | 868.250        |
| 7         | Tiền chậm nộp (Thuế TNCN)  | 4917                  | 555          |         | 669.976.321    |
| 8         | Tiền chậm nộp (Thuế TNDN)  | 4918                  | 555          |         | 5.832.222.598  |
| 9         | Tiền chậm nộp (Thuế GTGT)  | 4931                  | 555          |         | 407.248.202    |
| Tổng cộng |                            |                       |              |         | 81.625.518.528 |

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng./

|                       |              |
|-----------------------|--------------|
| <b>PHẦN KBNN GHI:</b> |              |
| Mã ĐBHC: .....        | Nợ TK: ..... |
| Mã nguồn NSNN: .....  | Có TK: ..... |

### NGÂN HÀNG A

Ngày..... tháng..... năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng

Ngày 09 tháng 10 năm 2023

CỤC TRƯỞNG



Vũ Mạnh Cường

### NGÂN HÀNG B

Ngày ... tháng ... năm .....

Kế toán

Kế toán trưởng

### KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày.....tháng.....năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng



**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~72319~~ /QĐ-CTHN-QLN

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế  
bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế**

**CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

*Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019;*

*Căn cứ Điều 31 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;*

*Căn cứ Điều 1 Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;*

*Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;*

*Căn cứ Thông báo tiền thuế nợ : 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cưỡng chế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế tại ngân hàng để thi hành Thông báo tiền thuế nợ và tiền chậm nộp số 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội

1. Đối với: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn FLC

Mã số thuế: 0102683813

Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

2. Lý do bị cưỡng chế: Người nộp thuế có số tiền quá hạn nộp phải thực hiện cưỡng chế theo quy định tại Luật quản lý thuế.

3. Tổng số tiền bị cưỡng chế: 81.625.518.528 đồng;

Bằng chữ: (Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng chẵn./.)

Trong đó:

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1001)

10.036.174.381 đồng

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1004)

2.929.685.309 đồng



|                                        |                     |
|----------------------------------------|---------------------|
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1052) | 14.739.822.012 đồng |
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1053) | 46.998.021.455 đồng |
| - Tiền phạt VPHC (TM 4268)             | 11.500.000 đồng     |
| - Tiền chậm nộp phạt VPHC (TM 4272)    | 868.250 đồng        |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNCN) (TM 4917)  | 669.976.321 đồng    |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNDN) (TM 4918)  | 5.832.222.598 đồng  |
| - Tiền chậm nộp (Thuế GTGT) (TM 4931)  | 407.248.202 đồng    |

Số tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế: 0030100010265265 mở tại Ngân Hàng TMCP Phương Đông - Chi nhánh Hà Nội

**Điều 2.** Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc phải nghiêm chỉnh thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Ngân Hàng TMCP Phương Đông - Chi nhánh Hà Nội có trách nhiệm trích số tiền nêu tại Điều 1 của Quyết định này để nộp vào tài khoản số 7111 Kho bạc Nhà nước Quận Cầu Giấy. Trường hợp trên tài khoản của Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc nhỏ hơn số tiền trên quyết định cưỡng chế thì ngân hàng vẫn phải trích số tiền còn lại sau khi trừ đi số dư tối thiểu để duy trì tài khoản và tiếp tục theo dõi, trích tiếp số tiền phát sinh có trên tài khoản của đơn vị trong thời gian quyết định có hiệu lực.

Do doanh nghiệp mở tài khoản tiền gửi tại nhiều ngân hàng, để tránh việc các ngân hàng trích vượt số tiền cưỡng chế theo quy định, Cục thuế TP Hà Nội đề nghị Ngân Hàng TMCP Phương Đông - Chi nhánh Hà Nội thông báo cho cơ quan thuế (bộ phận quản lý nợ) theo địa chỉ email: lthang011.han@gdt.gov.vn, số điện thoại: 0906219126 (đồng chí: Lê Thu Hằng) ngay trước khi trích nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 10 năm 2023 đến ngày 07 tháng 1 năm 2023. /

**Nơi nhận:**

- Như điều 2, điều 3;
- Phòng TTHT (để đăng trên trang thông tin điện tử của Cục Thuế);
- Phòng TTKT9;
- Lưu: VT,QLN. / (7;4)



**Vũ Mạnh Cường**



Không ghi vào  
khu vực này

CƠ QUAN THU  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

## LỆNH THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Căn cứ vào quy định của pháp luật hiện hành về chế độ thu ngân sách nhà nước,

Cơ quan ra lệnh thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã CQ thu: 1054449

Đề nghị NH (KBNN): Ngân Hàng TMCP Phương Đông - Chi nhánh Hà Nội

Trích TK số: 0030100010265265 của: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn FLC

Mã số thuế: 0102683813 Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Nộp vào KBNN: ..... Tỉnh, TP: Hà Nội

Đề ghi thu NSNN vào TK 7111 Kho bạc nhà nước Quận Cầu Giấy

Của cơ quan thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã số: 1054449

| STT       | Nội dung các khoản nộp NS  | Mã NDKT<br>(Tiểu mục) | Mã<br>chương | Kỳ thuế | Số tiền        |
|-----------|----------------------------|-----------------------|--------------|---------|----------------|
| 1         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1001                  | 555          |         | 10.036.174.381 |
| 2         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1004                  | 555          |         | 2.929.685.309  |
| 3         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1052                  | 555          |         | 14.739.822.012 |
| 4         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1053                  | 555          |         | 46.998.021.455 |
| 5         | Tiền phạt VPHC             | 4268                  | 555          |         | 11.500.000     |
| 6         | Tiền chậm nộp phạt VPHC    | 4272                  | 555          |         | 868.250        |
| 7         | Tiền chậm nộp (Thuế TNCN)  | 4917                  | 555          |         | 669.976.321    |
| 8         | Tiền chậm nộp (Thuế TNDN)  | 4918                  | 555          |         | 5.832.222.598  |
| 9         | Tiền chậm nộp (Thuế GTGT)  | 4931                  | 555          |         | 407.248.202    |
| Tổng cộng |                            |                       |              |         | 81.625.518.528 |

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng./

|                       |              |
|-----------------------|--------------|
| <b>PHẦN KBNN GHI:</b> |              |
| Mã ĐBHC: .....        | Nợ TK: ..... |
| Mã nguồn NSNN: .....  | Có TK: ..... |

### NGÂN HÀNG A

Ngày..... tháng..... năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng

Ngày 09 tháng 10 năm 2023



Vũ Mạnh Cường

### NGÂN HÀNG B

Ngày ... tháng ... năm .....

Kế toán

Kế toán trưởng

### KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày..... tháng..... năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng

**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 72881/QĐ-CTHN-QLN

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH****Về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế  
bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế****CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TP HÀ NỘI***Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019;**Căn cứ Điều 31 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Điều 1 Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;**Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;**Căn cứ Thông báo tiền thuế nợ : 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội;**Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế;***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Cưỡng chế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế tại ngân hàng để thi hành Thông báo tiền thuế nợ và tiền chậm nộp số 180872/TB-CTHN-KDT ngày 19/09/2023 của Cục thuế TP Hà Nội

1. Đối với: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn FLC

Mã số thuế: 0102683813

Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

2. Lý do bị cưỡng chế: Người nộp thuế có số tiền quá hạn nộp phải thực hiện cưỡng chế theo quy định tại Luật quản lý thuế.

3. Tổng số tiền bị cưỡng chế: 81.625.518.528 đồng;

Bằng chữ: (Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng chẵn./.)

Trong đó:

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1001)

10.036.174.381 đồng

- Thuế thu nhập cá nhân (TM 1004)

2.929.685.309 đồng



|                                        |                     |
|----------------------------------------|---------------------|
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1052) | 14.739.822.012 đồng |
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp (TM 1053) | 46.998.021.455 đồng |
| - Tiền phạt VPHC (TM 4268)             | 11.500.000 đồng     |
| - Tiền chậm nộp phạt VPHC (TM 4272)    | 868.250 đồng        |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNCN) (TM 4917)  | 669.976.321 đồng    |
| - Tiền chậm nộp (Thuế TNDN) (TM 4918)  | 5.832.222.598 đồng  |
| - Tiền chậm nộp (Thuế GTGT) (TM 4931)  | 407.248.202 đồng    |

Số tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế: USD66274338899 mở tại Ngân Hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)

**Điều 2.** Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc phải nghiêm chỉnh thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Ngân Hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam) có trách nhiệm trích số tiền nêu tại Điều 1 của Quyết định này để nộp vào tài khoản số 7111 Kho bạc Nhà nước Quận Cầu Giấy. Trường hợp trên tài khoản của Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Flc nhỏ hơn số tiền trên quyết định cưỡng chế thì ngân hàng vẫn phải trích số tiền còn lại sau khi trừ đi số dư tối thiểu để duy trì tài khoản và tiếp tục theo dõi, trích tiếp số tiền phát sinh có trên tài khoản của đơn vị trong thời gian quyết định có hiệu lực.

Do doanh nghiệp mở tài khoản tiền gửi tại nhiều ngân hàng, để tránh việc các ngân hàng trích vượt số tiền cưỡng chế theo quy định, Cục thuế TP Hà Nội đề nghị Ngân Hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam) thông báo cho cơ quan thuế (bộ phận quản lý nợ) theo địa chỉ email: lthang011.han@gdt.gov.vn, số điện thoại: 0906219126 (đồng chí: Lê Thu Hằng) ngay trước khi trích nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 10 năm 2023 đến ngày 04 tháng 11 năm 2023.

**Nơi nhận:**

- Như điều 2, điều 3;
- Phòng TTHT (để đăng trên trang thông tin điện tử của Cục Thuế);
- Phòng TTKT9;
- Lưu: VT,QLN. / (7;4)

**CỤC TRƯỞNG**



**Vũ Mạnh Cường**

Không ghi vào  
khu vực này

CƠ QUAN THU  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

## LỆNH THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Căn cứ vào quy định của pháp luật hiện hành về chế độ thu ngân sách nhà nước,

Cơ quan ra lệnh thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã CQ thu: 1054449

Đề nghị NH (KBNN): Ngân Hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)

Trích TK số: USD66274338899 của: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn FLC

Mã số thuế: 0102683813 Địa chỉ: Tòa nhà FLC Landmark Tower, ngõ 5 đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Nộp vào KBNN: ..... Tỉnh, TP: Hà Nội

Đề ghi thu NSNN vào TK 7111 Kho bạc nhà nước Quận Cầu Giấy

Của cơ quan thu: Cục thuế TP Hà Nội Mã số: 1054449

| STT       | Nội dung các khoản nộp NS  | Mã NDKT<br>(Tiểu mục) | Mã<br>chương | Kỳ thuế | Số tiền        |
|-----------|----------------------------|-----------------------|--------------|---------|----------------|
| 1         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1001                  | 555          |         | 10.036.174.381 |
| 2         | Thuế thu nhập cá nhân      | 1004                  | 555          |         | 2.929.685.309  |
| 3         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1052                  | 555          |         | 14.739.822.012 |
| 4         | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1053                  | 555          |         | 46.998.021.455 |
| 5         | Tiền phạt VPHC             | 4268                  | 555          |         | 11.500.000     |
| 6         | Tiền chậm nộp phạt VPHC    | 4272                  | 555          |         | 868.250        |
| 7         | Tiền chậm nộp (Thuế TNCN)  | 4917                  | 555          |         | 669.976.321    |
| 8         | Tiền chậm nộp (Thuế TNDN)  | 4918                  | 555          |         | 5.832.222.598  |
| 9         | Tiền chậm nộp (Thuế GTGT)  | 4931                  | 555          |         | 407.248.202    |
| Tổng cộng |                            |                       |              |         | 81.625.518.528 |

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Tám mươi một tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm mười tám ngàn, năm trăm hai mươi tám đồng./

|                       |              |
|-----------------------|--------------|
| <b>PHẦN KBNN GHI:</b> |              |
| Mã ĐBHC: .....        | Nợ TK: ..... |
| Mã nguồn NSNN: .....  | Có TK: ..... |

### NGÂN HÀNG A

Ngày..... tháng..... năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng

Ngày 09 tháng 10 năm 2023

CỤC TRƯỞNG



Vũ Mạnh Cường

### NGÂN HÀNG B

Ngày ... tháng ... năm .....

Kế toán

Kế toán trưởng

### KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày.....tháng.....năm.....

Kế toán

Kế toán trưởng